

ĐẶC SẢN

**ĐIÊN
BIÊN
PHỦ
TRÊN KHÔNG**



Đồng chí Lê Duẩn thăm
và động viên бойđội phòng
không Hải Phòng trước khi
bước vào trận chiến đấu
12 ngày đêm lịch sử.

Ảnh : Xuân Ất

Chủ tịch Tôn Đức Thắng
khen ngợi đơn vị tự vệ
bắn rơi tại chỗ chiếc
F.111A đêm 22-12-1972
tại Hà Nội.

Ảnh : Văn Bảo



Đồng chí Trương - Chính
ăn cơm thăm hỏi nhân dân
khu An Dương Hà Nội.

Ảnh:Ngọc Khanh

Đồng chí Phạm Văn Đồng
thăm Sở chỉ huy bộ đội
ra - đa chiều 22-12-1972.

Ảnh : Xuân Ất



ĐIỂM



BÁC HỒ:

« B. 52 SẼ ĐÁNH HÀ NỘI »

(Trích hồi ký của
Trung tướng PHÙNG THẾ TÀI) (A)

... NĂM 1962, tôi được bổ nhiệm làm Tư lệnh Bộ đội phòng không. Trước khi đi nhận nhiệm vụ mới, tôi được Bác gọi lên dạy bảo ...

Trong buổi gặp Bác hôm ấy, Bác hỏi tôi :

- Chú đã biết gì về B.52 chưa ?

... Thấy tôi lúng túng, Bác cười độ lượng :

- Nói thế thôi chú chủ có biết cũng chưa làm gì được nó. Nó bay cao trên 10 cây số mà trong tay chú hiện nay mới chỉ có cao xạ thôi. Nhưng ngay bây giờ, là Tư lệnh Bộ đội phòng không, chú phải theo dõi chặt chẽ và thường xuyên quan tâm đến loại máy bay B.52 này.

... Ngày 18 tháng 6 năm 1965, sư đoàn 3 Không quân thuộc Bộ tư lệnh không quân chiến lược Mỹ đã thực hiện cuộc oanh tạc đầu tiên vào khu Bến Cát, Tây Bắc Sài Gòn. 30 chiếc B.52 vượt chặng đường dài 8.850 km trong 12 giờ liên tục từ Guam đến Nam Việt Nam, thực hiện trận ném bom rải thảm đầu tiên này. Kể từ đó, cường độ hoạt động của B.52 ngày càng tăng theo nhịp độ phát triển của chiến trường. Các phương tiện ném bom, dẫn đường, v.v... cho B.52 cũng càng ngày càng được cải tiến.

Tin tức về các máy bay chiến lược B.52 tăng cường ném bom ở miền Nam, hằng ngày được các cơ quan Bộ Tư lệnh quân chủng phòng không - không quân tổng hợp nghiên cứu. Lúc này chúng ta vừa thành lập xong 1 trung đoàn tên lửa phòng không SAM-2, đang khẩn trương huấn luyện để ra quân. Bác

Hồ, các đồng chí Lê Duẩn, Trường-Chính, Phạm Văn Đồng và các đồng chí lãnh đạo khác của Đảng và Nhà nước tỏ rõ sự quan tâm đặc biệt đối với sự kiện này. Bởi SAM-2 chính là đối thủ của B.52, là vũ khí duy nhất mà chúng ta có trong tay để có thể trừng trị được B.52.

Chỉ một tháng sau ngày Mỹ đưa B.52 vào miền Nam, trong buổi đến thăm Quân chủng phòng không - không quân, nhân dịp bỏ dùi tên lửa chuẩn bị ra quân đánh thắng trận đầu, Bác Hồ kính yêu đã cho chúng tôi một chỉ thị quan trọng, một lời dạy vô cùng quý báu : "Dù đế quốc Mỹ làm súng nhiều tiền, dù chúng có B.57, B.52 hay B gì đi nữa, chúng ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng".

Theo tôi, với lời dạy lịch sử đó, chính Bác Hồ là người đã đặt nền móng, đã chuẩn bị tư tưởng cho chúng ta đánh thắng B.52 ngay từ ngày những chiếc B.52 đầu tiên đến Việt Nam.

Ngày 12 tháng 4 năm 1966, B.52 lần đầu tiên ra đánh một địa điểm ở miền Bắc : đèo Mụ Giạ. Sau trận đèo Mụ Giạ, hầu như B.52 thường xuyên ném bom khu vực Vĩnh Linh gây nhiều tội ác dã man đối với đồng bào ta. Từ đó, trong những lần tôi được gọi lên báo cáo với Bác về diễn biến của cuộc chiến tranh phá hoại, Bác thường đánh một phần riêng hỏi về tình hình B.52. Bác hỏi về thiệt hại do B.52 gây ra, hỏi về hấn háo tránh B.52 của nhân dân, nhất là các cháu bé.

(XEM TIẾP TRANG 32)

"K HÔNG thể tiếp tục chiến tranh", chính bộ trưởng quốc phòng Mỹ Le-dơ nói thế. Đó là vào mùa đông 1972, tên khổng lồ đế quốc Hoa Kỳ bị dồn đến trước một sự lựa chọn : Nên thua trận ở Việt Nam như thế nào ?

Một tháng trước ngày nước Mỹ bầu tổng thống của nhiệm kỳ 1973 - 1977 hai phái đoàn đàm phán Việt - Mỹ tại hội nghị hòa đàm Pa-ri đã nhất trí về mọi khoản của một bản hiệp định hòa bình sẽ được ký kết ở Hà Nội ngày 19-10-1972 và sau đó sẽ ký chính thức ngày 26-10-1972 ở Pa-ri.

Thế nhưng, phía Mỹ gây rối ngay, tìm cách trì hoãn. Rồi, sau ngày 7-11-1972, Ních-xơn thắng cử, thêm một nhiệm kỳ ngồi ghế tổng thống. Phía Mỹ liên tiếp lật. Bản hiệp định chỉ còn chờ những chữ ký, bị đảo xối lên, trương phái đoàn đàm phán Mỹ, Kit-xinh-giơ đòi sửa đổi đến 126 chỗ. Đang sau cái trở lộn này là gì ?

Kit-xinh-giơ xoem xoét nói "hòa bình đã ở trong tầm tay" xoa dịu dư luận. Trong khi đó tổng thống Ních-xơn ấp úng vấn bài cuối cùng. Những gì Kit-xinh-giơ quay quắt mãi ở Pa-ri, mà chứng thành đạt, thì bom đạn B.52 sẽ hỗ trợ. Mỏ chiến dịch tập kích bằng không quân chiến lược mang tên Linebacker 2, một cuộc tấn công dữ dội nhất, mà kết quả hiển nhiên sẽ là người Việt Nam không thể chịu nổi cú "sốc ò-ạt", dân chúng Việt Nam sẽ hoang mang, sẽ thúc ép chính phủ của họ phải chấp nhận những điều kiện hòa bình của Mỹ. Ních-xơn cả tin ăn chắc. Hà Nội sẽ bị bắt ngó lơ, bị "sốc" mạnh.

Tuy nhiên, có điều rất quan trọng mà chính Ních-xơn tính đánh chắc ăn lại không hề hay biết. Ấy là :

Ngay khi Kit-xinh-giơ gở trở lộn ở Pa-ri thì các nhà lãnh đạo Việt Nam đã dự tính đến một bước leo thang chiến tranh cực kỳ tàn bạo của Mỹ. Ngày 25-11-1972, Quân ủy Trung ương nhận định :

"... Chúng ta cần đề phòng địch có thể có những hành động phiêu lưu mới. Chúng có thể đánh phá trở lại từ vĩ tuyến 20 trở ra với mức độ ác liệt hơn trước. Chúng có thể liều lĩnh dùng B.52 đánh phá các vùng trọng điểm Hà Nội, Hải Phòng, các chân hàng, các đầu mối giao thông, các vùng đông dân, dùng hải quân bắn phá tăng cường bờ biển".

Ngày 18-12-1972, hồi 8 giờ sáng, nghĩa là 12 tiếng trước khi hàng đàn, hàng lũ B.52 lao đến vùng trời Hà Nội, Bộ Quốc phòng gửi điện nhắc nhở các đơn vị :

"... Cần đặc biệt đề phòng địch dùng B.52 đánh phá các mục tiêu trọng điểm. Để đánh bại âm mưu, hành động của địch, Bộ nhắc các đơn vị : đẩy mạnh sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng cao xạ, tên lửa, không quân, pháo binh kịp thời đánh trả máy bay, tàu chiến địch tổ chức quan sát, báo động kế hoạch sơ tán, hầm hào phải duy trì, chú ý nguy trang che phòng cho tốt, phối hợp với công an và nhân dân làm tốt công tác bảo vệ an ninh, bảo vệ tài sản, kho tàng của quân đội và Nhà nước ..."

BÁO CÁO B 52 ĐANG BAY VÀO HƯỚNG HÀ NỘI

Xuân Giang

T ới 18 tháng 12 năm 1972, Tổ Trọng Huy, trặc thủ ra-đa đại đội 16 đoàn Ba Bô là người đầu tiên nhận ra-tốp B.52 bay lên phía Bắc bằng chính tín hiệu nhiễu do chúng phát ra. Đó là một thủ tín hiệu nhiễu hỗn hợp có đặc điểm riêng biệt mà Tổ Trọng Huy đây cũng tích lũy kinh nghiệm trong chiến đấu.

Nhận được báo cáo của đại đội 16, đoàn trưởng Đỗ Mạnh Liên ra lệnh cho đại đội 45 - một đơn vị có kinh nghiệm phát hiện B.52 trong nhiễu được lệnh mở máy. Chỉ ba phút sau, đại trưởng Nghiêm Đình Tích cũng với hai trặc thủ Cầu và Xích đã thu được tín hiệu nhiễu B.52.

Từ những ngày cuối năm 1971, khi Tổng thống Mỹ Ních-xơn phát động cuộc chiến tranh không quân ở Lào, B.52 vẫn bay dọc sông Mê Kông lên nếm bom Cảnh đồng Chum - Xiêng Khoảng. Kịp dịp đầu của đại đội 45 đã nhiều lần sử dụng đường bay B.52 này để luyện tập, tìm ra phương pháp bắt máy bay B.52 trong nhiễu. Chuyện ấy đã thành lệ đến nỗi không trặc thủ nào của đại đội 45 không biết đến phương vị 290. Vì đó là tọa độ bọn B.52 của vòng ném bom, chưa bao giờ những tốp B.52 ném bom ở Lào vượt qua phương vị 290.

Nhưng hôm nay, 18 tháng 12 năm 1972, tốp B.52 đang nếm gọn trong cánh sóng ra-đa đại đội 45 bay đến phương vị 290 không vòng trở lại ném bom như những lần trước.

Chúng vẫn bay mãi miết lên phía Bắc đến phương vị 295 rồi 300. Quá phương vị 300 lũ B.52 chỉ còn một đường tiến lên miền Bắc Việt Nam. Đại trưởng Nghiêm Đình Tích chợt nhớ lời nhắc mấy ngày gần đây của chính trị viên Đỗ Mạnh Hiến : "Có thể B.52 sắp đánh Hà Nội, hàng ngày cần trực canh cẩn thận". Người Tích bỗng nóng bừng, anh vội hét lên :

- B.52 bay vào Hà Nội, phương vị 300.

Báo cáo của Nghiêm Đình Tích được truyền nhanh về sở chỉ huy trung tâm, lúc ấy là 19 giờ 15 phút tối 18 tháng 12 năm 1972. 35 phút sau, trên "Điện Biên Phủ trên không" bắt đầu nổ ra trên bầu trời Hà Nội.

Những diễn biến đầu tiên của đêm 18 tháng 12 năm 1972 tưởng như đơn giản thật ra để đạt được kết quả ấy bộ đội ra-đa đã phải trải qua chặng đường phấn đấu gian khổ, quyết liệt với bao mồ hôi xương máu.

Chúng ta hãy tìm hiểu qua về kỹ thuật gây nhiễu của không quân Mỹ. Trong cuộc chiến tranh bằng không quân ở miền Bắc Việt Nam, giặc Mỹ sử dụng kỹ thuật gây nhiễu mạnh gặp nhiều lần so với thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai.

Thời gian đầu, nhiễu thật sự gây nhiều khó khăn cho bộ đội ra-đa của ta. Bộ đội mất ăn, mất ngủ vì nhiễu của địch. Nhưng với quyết tâm "vạch nhiễu tìm thủ", cán bộ cơ quan cũng các trặc thủ ra-đa ngày đêm nghiên cứu chống nhiễu. Chúng ta đã tìm ra bên thể mạnh, nhiễu bộc lộ nhiều nhược điểm như : hệ có nhiễu là có địch, hướng nào nhiễu nặng là hướng địch công kích. Bộ đội ra-đa gọi nhiễu của địch là cách "lấy ông tôi ở bụi này" của con thú Mỹ. Nhưng làm cách nào để nhìn rõ con thú trong bụi rậm ? Bằng cách đục lỗ kính nghiệm của các đài ra-đa ở các địa bàn khác nhau, cơ quan tham mưu ra-đa rút ra kết luận : Trong trường hợp có nhiễu, các đài ra-đa nằm hai bên sườn và phía sau đội hình địch bị nhiễu nhẹ hơn các đơn vị ở phía trước đội hình. Từ đó, cuộc điều chỉnh đội hình các đài ra-đa đã được thực hiện. Ngoài việc điều chỉnh đội hình, cơ quan tham mưu ra-đa còn chú trọng việc tổ chức các đơn vị ra-đa hỗn hợp gồm nhiều loại máy có tần số khác nhau để nếu tần số này bị nhiễu nặng, có máy khác có tần số khác hỗ trợ thay thế. Đêm 18 tháng 12, máy của đại đội 16 gặp nhiễu nặng nên Tổ Trọng Huy chỉ nhận ra được đó là nhiễu B.52. Máy của đại đội 45 có tần số cao hơn, lại được cấu tạo nhiều cách sóng có khả năng phát hiện rõ từng chiếc máy bay, mới có khả năng nhận ra tín hiệu B.52 trong nhiễu.

Tuy vậy yếu tố quyết định trong cuộc chiến đấu chống lại thủ đoạn gây nhiễu của địch vẫn là người trặc thủ, những người đối mặt với nhiễu của địch trên màn hiển sóng.

Những ngày đầu gặp nhiều nặng không phát hiện được mục tiêu, nhiều lần trặc thủ ngồi hàng giờ liền trên rầm luyện mắt cho quen với biến đổi của nhiều đề khi chỉ xuất hiện một tín hiệu lạ, họ đã nhìn thấy. Nhiều chiến sĩ trặc thủ đã thành nghệ, họ không chỉ phát hiện được tín hiệu máy bay trong nhiều mã số phân biệt kiểu, loại, số lượng, dự đoán được khu vực mục tiêu địch sẽ oanh

tạc. Sự nhạy cảm đến tuyệt vời trước màn hiện sóng là kết quả của quá trình rèn luyện bền bỉ, lâu dài của các trặc thủ. Có đồng chí 7, 8 năm liền chỉ ngồi lì ở một ghế trặc thủ.

Tô Trọng Huy, Nghiêm Đình Tích, Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Văn Xích... của đoàn ra-đa Ba Bể là những trặc thủ thiện nghệ như thế.//

Trước đây không lâu vẫn còn là một THÁCH ĐỒ



Thanh Xuân

Gần năm 1972, việc phát hiện B.52 vẫn còn là một thách thức đối với bộ đội ra-đa. Bởi vì, khác với các loại máy bay khác, B.52 được trang bị máy gây nhiễu nhiều kiểu loại, có cường độ cực mạnh, lại có thêm những máy bay E.B.66, F.4 đi gây nhiễu hỗ trợ. Có đơn vị ra-đa đã nhầm F.4 đi họ tổng với B.52.

Đoàn ra-đa trước 16 tháng tư năm 1972, nhiều tập máy bay địch ở độ cao 10 km, bay thẳng vào Hà Nội. Nhiều đơn vị ra-đa phát hiện được, thấy nhiều gần giống nhiều B.52, lại ở độ cao B.52 thường bay nên hoang báo là "có B.52". Các đơn vị tên lửa ở khu vực Hà Nội phóng lên gần 100 quả đạn, tưởng là bắn vào đội hình B.52, sau mỗi vỏ là F.4. Nhưng đến đêm thì đúng là B.52 thất lạc vào nầm bom Hải Phòng. B.52 bay ở độ cao 10 km có F.4 hộ tống. Vì có chuyện hoang báo buổi trưa nên đêm đó nhiều đơn vị phát hiện được mục tiêu ở độ cao 10 km, song do dự

không dám khẳng định là B.52...

Su suốt sẽ trong trận đánh đêm 16 tháng 4 năm 1972 ở Hải Phòng đã làm cho giới quân sự Mỹ chú quan. Chả thế, sau trận ấy chúng huênh hoang tuyên bố: "B.52 có thể đánh bất kỳ mục tiêu nào ở Bắc Việt". Và cho đến nay vẫn chưa mấy ai đã biết là có một đêm giữa tháng 6 năm 1972, không quân Mỹ đã liệu lĩnh cho 1 chiếc B.52 bay qua bầu trời Hà Nội rải truyền đơn. Bộ đội ra-đa để sống mất tên giặc đi thăm dò này và giới quân sự Mỹ cũng bịt kín sự kiện mang ý đồ thử nghiệm này.

Sau mỗi hên ở Hải Phòng bộ đội ra-đa của ta cũng nung nấu quyết tâm phát hiện chính xác B.52.

Việc nhận rõ đặc điểm của nhiều B.52 trở nên yêu cầu cấp thiết với mỗi trặc thủ ra-đa. Nhiều dịp chiến đấu mây mờ tìm cách bắt tín hiệu B.52 nổi trên nền nhiễu. Đoàn Sông Mã luôn sâu vào Quảng Bình - Vĩnh Linh là đơn vị có nhiều kinh nghiệm phát hiện B.52.

Đại đội 12 của đoàn Sông Mã ở trên địa Lý Hòa mãi mê truy tìm tín hiệu B.52 trên nền nhiễu, bị địch phóng tên lửa vào đài, cả kíp trặc thủ hy sinh. Máu của các trặc thủ đại đội 12 đổ xuống, nhưng tín hiệu B.52 đã phải nổi lên, hiện rõ nguyên hình. Học tập các trặc thủ đại đội 12, đoàn ra-đa Ba Bể ở Nghệ An tranh thủ mọi lúc mọi nơi bắt nhiều B.52 để nhận dạng, để tìm cách nhìn xuyên qua màn nhiễu. Có quan tham mưu ra-đa chụp ảnh tín hiệu nhiều B.52 gửi đến các đơn vị ở vùng đồng bằng Bắc Bộ để trặc thủ nhận mặt tên thủ này. Bộ tư lệnh ra-đa còn tổ chức cho trặc thủ ở các đơn vị ở phía Bắc vào tận Quảng Bình nhìn thực tế tín hiệu nhiều B.52.

Biết bao mồ hôi, công sức và máu của bộ đội ra-đa đã đổ xuống chỉ để cho mỗi trặc thủ nhận rõ bộ mặt của B.52.//



Ảnh trên: Chiến sĩ đánh đầu đường bay DUONG THỊ VĂN đã ghi đường bay chính xác phục vụ đánh lạc hướng chỉ huy bên rơi tại chỗ chiếc B.52 Mỹ đầu tiên tại Hà Nội đêm 18-12-1972

Ảnh bên: Kíp chiến đấu Đại đội ra-đa 46.

DIỄN BIẾN TRẬN ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG



ĐÊM 18 - 12 - 1972

Mỹ huy động 90 lần chiếc B.52, 163 lần chiếc máy bay chiến thuật đánh các mục tiêu : hầu hết các sân bay trên miền Bắc Việt Nam, các khu vực Đông Anh, Yên Viên, Đức Giang, Mễ Trì, Hòa Mục, Kiến An, Hải Phòng, nhà máy điện Uông Bí. B.52 tổ chức tập kích liên tiếp 3 đợt vào Hà Nội và các vùng phụ cận.

Ta bắn rơi : 7 máy bay - trong đó có 3 B.52 (2 B.52 rơi tại chỗ), 1 F.111, 2 F.4, 1 A.7.

NGÀY VÀ ĐÊM

19 - 12 - 1972

Ban ngày 98 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ đánh phá : Gia Lâm, Bạch Mai, Mễ Trì, Yên Bái, Hồng Gai, Uông Bí, Cát bà. Ban đêm 87 lần chiếc B.52, 172 lần chiếc máy bay chiến thuật (có 22 F.111) đánh 3 đợt vào Đông Anh, Yên Viên, Mễ Trì, Gia Lâm, nhà máy điện Cao Ngạn (Thái Nguyên), ga Bắc Giang, các sân bay Kiến An, Nội Bài và nội thành Hải Phòng.

Ta bắn rơi : 7 máy bay - trong đó có 2 B.52, 3 F.4, 1 A.7, 1 A.6.

6 giờ 45 phút ngày 16 tháng 12 năm 1972. Khi cô vận đặc biệt Lê Đức Thọ từ Pa-ri về đẹp sân bay Gia Lâm thì cũng là lúc Tổng thống Mỹ Nich-xon vừa gửi công hàm - thực chất là một tối hậu thư - đòi ta họp lại Hội nghị Pa-ri theo các điều kiện của Mỹ và những tập B.52 Mỹ cũng đã rời căn cứ An-dớt-xon trên đảo Gu-am được 4 giờ, đang bay về phía Việt Nam.

Chiến dịch Linebacker II - chiến dịch dùng B.52 đánh thẳng vào Hà Nội và các vùng phụ cận bắt đầu. Gần 100 máy bay chiến lược B.52 bay theo đội hình hàng dọc, kéo dài 70 dặm (Robert Wolff, đại úy không quân Mỹ gọi đó là "thế đi của đàn voi con"). Trên 100 máy bay hộ tống đã nhập đội hình trên vùng trời sông Mã-kông. Những chiếc EB-66 bay dọc hành lang hai phía đông-Tây, đang phát sóng gây nhiễu ở cường độ mạnh. Hàng trăm máy bay nhiều trong đội hình những chiếc B.52 đã bắt đầu hoạt động. Những tập F.4 nghi binh, những tập F.105 có trang bị tên lửa chống ra-da bay ào ạt phía trước và những chiếc F.4 gây nhiễu tiêu cực đã rải hàng chục ki-lô-mét những sợi kim loại nhỏ để che chắn cho "thế đi của đàn voi con".

- Hà Nội sẽ bị bắt ngờ ! Hà Nội sẽ không chịu đựng nổi sức mạnh của một Hi-rô-si-ma không có bom nguyên tử ! Phải chăng đêm 18 tháng 12 năm 1972 sẽ lặp lại hiện tượng ngày 5 tháng 8 năm 1945, mạng ra-da Nhật Bản không phát hiện được chiếc B.29 mang bom nguyên tử tiến vào Hi-rô-si-ma ? Khi Hi-rô-si-ma nổi còi báo động, quả bom nguyên tử đã rơi xuống, hủy diệt !

- Các nhà quân sự Mỹ cho rằng toàn bộ hệ thống ra-da mặt đất ở Bắc Việt Nam đêm 18 tháng 12, kể cả ra-da nhìn vòng và ra-da trên các trận địa tên lửa đều bị bùng mất bởi các kỹ thuật gây nhiễu điện từ. Mỗi đe dọa đối với không quân chiến lược Mỹ chỉ còn là "trên 100 máy bay MIC của Bắc Việt" thì trước đó 30 phút, hàng chục chiếc F.111-A đã hoàn thành những phi vụ tập kích quyết liệt xuống hầu hết các sân bay MIC trên châu thổ sông Hồng. "Thế đi của đàn voi con" cứ thế âm ỉ tiến lên phía Bắc ! ...

Nhưng Hà Nội đã sẵn sàng nghênh chiến !

Việc chuẩn bị đánh B.52 được tiến hành từ nhiều năm trước. Tháng 9 năm 1972, quân chủng Phòng không - Không quân hoàn chỉnh "Phương án đánh B.52". Tháng 10 năm 1972, Bộ tham mưu quân chủng xuất bản tập tài liệu "Cách đánh B.52 của bộ đội tên lửa". Ngày 30 tháng 10 năm 1972, quân chủng Phòng không - Không quân mở hội nghị chuyên đề về cách đánh B.52 và sau đó tổ chức tập huấn các cán bộ chỉ huy, các kỹ chiến đấu về cách đánh B.52. Các đơn vị ra-da đều tổ chức tập huấn theo 4 chuyên đề về chống nhiễu và phát hiện B.52, nhất là tính hướng B.52 bay vượt qua vĩ tuyến 20 lên phía Bắc. Những kinh nghiệm của trận đánh xuất sắc ngày 22 tháng 11 năm 1972, tiểu đoàn tên lửa 43 đã bắn rơi 1 B.52 (Mỹ thu nhận rơi ở Na-khon-pha-nom (Thái lan) được phổ biến kịp thời cho các kỹ chiến đấu trong toàn quân chủng. Ngày 4 tháng 12 năm 1972, quân chủng Phòng không - Không quân chính thức báo cáo lên Bộ mọi công tác chuẩn bị đánh B.52 đã xong. Phương án và thế trận đánh B.52, báo vệ Hà Nội đã sẵn sàng...

"Đêm nay, có khả năng B.52 đánh Hà Nội !" - Từ sáng 18 tháng 12 năm 1972, các đơn vị Phòng không - Không

HÀ NỘI VÀO TRẬN

Xuân Mai

quân đều được phổ biến thông báo trên. Những tin tình báo ta thu được về những triệu chứng hoạt động của không quân Mỹ 24 giờ qua, đã được cơ quan tham mưu phân tích và dẫn tới kết luận đó.

Buổi giao ban chiều 18 tháng 12 năm 1972, các đơn vị ra-da đều báo cáo : Hôm nay, các hoạt động của không quân Mỹ đột ngột giảm xuống. Nhưng từ 18 giờ 30, toàn bộ các trạm ra-da trên miền Bắc đều thông báo : "Khieu tập, cường độ tăng rất nhanh !" 19 giờ, hai đại đội ra-da 16 và 45 từ trận địa phía Tây Trường Sơn, phát hiện nhiều tập B.52 đang bay lên hướng Bắc. 19 giờ 10 phút, khi tập B.52 đầu tiên vượt qua đường bay chúng thường rẽ vào ném bom vùng Cảnh đồng Chum - Xiêng Khoảng, đại đội 45 kịp thời phát tín hiệu về Sở chỉ huy trung tâm : "B.52 đang bay vào Hà Nội !" và báo động B.52 cho Hà Nội, sớm 35 phút.

19 giờ 20 phút ngày 18 tháng 12, trên bản đồ đánh dấu đường bay trong Sở chỉ huy, các chiến sĩ đã vẽ đậm nét mũi đường bay B.52 đầu tiên vượt vĩ tuyến 20, vòng qua biên giới phía Tây Bắc và hướng xuống vùng đồng bằng Bắc Bộ. 19 giờ 25 phút, không quân ta cắt cánh đờn đánh các tập máy bay chiến thuật Mỹ và rải 1 trên các trận địa tên lửa đều thu được dải nhiễu B.52.

19 giờ 40 phút, những chiếc B.52 đầu tiên tới "Vùng trời Hà Nội" chặt hẹp" và gặp ngay "cuộc chào đón dữ dội

NGÀY VÀ ĐÊM

20 - 12 - 1972



Ban ngày, 66 lần chiếc máy bay chiến thuật của hải quân và không quân Mỹ đánh phá : Cẩm Phả (Quảng Ninh), Đông Anh, Yên Viên (Hà Nội) và các sân bay Yên Bái, Hòa Lạc. Ban đêm, 93 lần chiếc B.52 và 164 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân (có 26 F.111) đánh phá Yên Viên, Gia Lâm và một số mục tiêu nội thành Hà Nội ; tiếp tục đánh nhà máy điện Cao Ngạn (Thái Nguyên), thị xã Bắc Giang, Tân Lạc (Hòa Bình) và Cẩm Thủy (Thanh Hóa).

Ta bắn rơi : 13 máy bay - trong đó có 4 B.52 (2 B.52 rơi tại chỗ), 2 F.4, 3 A.7, 2 F.111 (1 F.111 rơi tại chỗ), 1 A.6, 1 máy bay không người lái.

NGÀY VÀ ĐÊM

21 - 12 - 1972

Ban ngày, 180 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ đánh các mục tiêu : Ga Hàng Cỏ và Sở Công an (Hà Nội), cầu Phủ Lý và đánh 6 đợt vào khu vực thị xã Thanh Hóa. Ban đêm, 24 chiếc B.52 đánh một đợt vào bệnh viện Bạch Mai, An Dương, các ga Giáp Bát, Văn Điển (Hà Nội). Ngoài ra 30 lần chiếc F.4, F.105 và F.111 đánh Bắc Giang, ga Kép, sân bay Yên Bái, cảng Hải Phòng, Cát Bi và An Lão (Kiến An).

Ta bắn rơi 11 máy bay - trong đó bắn rơi tại chỗ 3 B.52, 2 F.4, 2 A.7, 1 F.111, 1 A.6, 1 RA.50, 1 F.195.

của tên lửa đất đối không". Robert Wolff, đại úy không quân Mỹ viết : "Tên lửa đất đối không bắn như pháo hoa lên mây bay ném bom... Từ khi tiến vào mục tiêu, ánh xạ thủ của tôi đã đếm được 32 tên lửa SAM bắn vào, hoặc ít ra cũng bay sát máy bay chúng tôi.. Chiếc máy bay số 2 trong tổ bay mất liên lạc nhưng không ai có thể giờ tìm hiểu nó !...". Năm 1979, Giôn Grin-út viết tỉ mỉ hơn trong cuốn "Chiến tranh Việt Nam" : "Chiếc máy bay mang mặt đánh "Than củi" dẫn đầu 9 chiếc B.52-G cất cánh từ Gu-am đánh vào khu nhà kho Yên Viên - Ai Mộ, bị 2 tên lửa đất đối không bắn trúng trước khi trút bom và đã rơi xuống phía Tây - Bắc Hà Nội. Đó là chiếc B.52 đầu tiên bị hỏa lực phòng không của đối phương bắn rơi trong chiến dịch"...

Tiểu đoàn 59 từ trận địa bên thành Cổ Loa lịch sử, đã bắn rơi tại chỗ trên cánh đồng xã Đông Xuân, huyện Đa Phúc, tỉnh Vĩnh Phú chiếc B.52-G đầu tiên ấy vào lúc 20 giờ 13 phút. Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Thắng kể lại : "Bom nổ quanh trận địa, nhưng các trặc thủ tiểu đoàn 9 vẫn rất bình tĩnh, thao tác chính xác. Trong những dải nhiễu dày đặc chúng tôi bắn rơi tại chỗ B.52 vì cơ kíp chiến đấu dùng cảm với những đôi bàn tay vàng !"...

Chiếc B. 2 thứ hai bị bắn rơi tại chỗ trong đêm 18 rạng ngày 19 tháng 12 là chiến công của tiểu đoàn 77, đoàn tên lửa Cổ Đô - đơn vị bố trí trên địa

ngay bên bên phá Chèm. Đinh Thế Văn, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 77, nói : "Trong đầu tôi luôn luôn vồn ý nghĩ : "Không đánh thắng là có tội". Nhưng không ngờ lần này tín hiệu B.52 lại nổi rõ như vậy. Tôi ra lệnh : "Bắn sát tự động !". Sĩ quan điều khiển Nguyễn Văn Đức phóng liên 2 quả, đạn đã gặp mục tiêu ở cự ly 18, tín hiệu nổ tung và mất ngay. Đó là chiếc B.52-D xuất phát từ căn cứ U-ta-pao, rơi tại xã Tân Hưng, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây lúc 4 giờ 39 phút..."

Đêm 18 tháng 12 năm 1972, miền Bắc bắn rơi 5 máy bay Mỹ, có 3 B.52, trong đó Hà Nội bắn rơi tại chỗ 2 B.52, bắt sống 7 tên giặc lái B.52. Vẫn theo Giôn Grin-út viết : "Trong đêm thủ nhất, 121 phi suất đã oanh tạc khu Liên hợp Kinh Nổ và Yên Viên, 3 sân bay MIG, nhà máy xe lửa Gia Lâm và đài phát thanh Hà Nội. Lực lượng phòng không đối phương đã phóng trên 200 quả tên lửa và hàng ngàn phát đạn pháo phòng không, bắn rơi 3 máy bay B.52 và bắn bị thương 2 chiếc khác". Trường hợp chiếc B.52-G thứ 3 bị bắn rơi, Giôn Grin-út viết : "Đến nửa đêm, 30 máy bay cất cánh từ Gu-am oanh tạc Hà Nội một lần nữa. Một chiếc B.52 bị thương nặng vì tên lửa đất đối không và rơi ở Thái Lan..."

NGÀY VÀ ĐÊM

22 - 12 - 1972

Ban ngày, 56 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân Mỹ (vì thời tiết xấu, máy bay của hải quân Mỹ không hoạt động) đánh phá các mục tiêu: Ga Kép, thị xã Bắc Giang, thành phố Việt Trì, thị trấn Vinh Yên. Ban đêm, 24 lần chiếc B.52, có 30 chiếc máy bay chiến thuật hộ tống, 9 F.111 - B.52 tập trung đánh khu vực Hải Phòng gồm Sở Dầu, Nhà máy xi măng, Khu An Dương - máy bay chiến thuật đánh Đông Anh (Hà Nội), Hòa Lạc (Hà Tây), Đáp Cầu, Bắc Giang.

Ta bắn rơi 5 máy bay - trong đó bắn rơi tại chỗ 3 B.52, 1 F.4 và bắn rơi tại chỗ 1 F.111.

NGÀY VÀ ĐÊM

23 - 12 - 1972

NGÀY VÀ ĐÊM

Ban ngày, 50 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân Mỹ đánh ngoại thành Hà Nội từ Mai Dịch đến Trại Trôi (Hoài Đức, Hà Tây). Ban đêm, 33 chiếc B.52 đánh Đông Mỏ và Bắc Giang, 30 F.4 và F.105, 11 F.111 đánh Yên Viên, Giáp Bát, Đa Phúc, Sơn Đông (Hà Nội) và các sân bay Nội Bài, Yên Bái, Hương Biện có 7 máy bay chiến thuật hải quân đánh Uông Bí, phà Rừng. Đồ Sơn, Sở Dầu và sân bay Kiến An.

Ta bắn rơi 4 máy bay - trong đó có 2 B.52, 1 F.4, 1 A.7.

10 năm sau đêm mở màn trận tập kích chiến lược bằng máy bay B.52 vào Hà Nội của đế quốc Mỹ, tôi tìm đến nhà riêng gặp anh Nguyễn Thắng, nguyên là Tiểu đoàn trưởng 59, đơn vị đầu tiên đã bắn rơi tại chỗ B.52. Sau những phút thăm hỏi, câu chuyện giữa hai chúng tôi "bập" ngay vào cái đêm 18 hào hùng đó.

Đêm ấy, tình hình diễn biến rất nhanh và phức tạp. Báo động, trung đoàn nhắc ngay: "Chú ý B.52 đang bay vào". Nhưng F.111 đã đi đơn đường trước. Thấy báo có F.111, Nguyễn Thắng định "tranh thủ" diệt một tên. Đã có lần tiểu đoàn anh để xổng mất một chiếc F.111. Để nó bay đến Bắc Thái và dân quân đã bắn rơi tại đó. Nó chính là chiếc máy bay thứ 4.000 bị bắn rơi trên miền Bắc. Lỡ một dịp như thế này, nhớ lâu lắm.

Lần này, nghe trung đoàn thông báo có F.111 bay vào, Thắng cho ra-đa

phát sóng. Các trắc thủ của anh rất tài nghệ. Họ chớp được ngay chiếc F.111 đang bay tới núi Thần Lân. Thắng muốn chắc ăn, đợi nó vào gần chút nữa. Giữa lúc đó trung đoàn thúc: "B.52 đã vào gần". Có tiếng B.52 nổ rền ở phía Tây-Nam. Nguyễn Thắng chợt tỉnh. Anh định "bắt cả hai tay". "Thật" trước một chiếc F.111 rồi tính đến chuyện bắt B.52 cũng vừa. Không ngờ B.52 đã ném bom sân bay Hòa Lạc rồi.

Mệnh lệnh của trung đoàn: "Tập trung tiêu diệt tốp 569". B.52 đã vào đến Việt Trì. Thắng nóng mặt nghiêm nghị:

- Chú ý B.52 đấy!

Anh thấy bức với chính bản thân mình. B.52 đang bay vào mà anh bỏ lỡ những giây phút vàng ngọc. Không khí trong xe chỉ huy bỗng trở nên khẩn trương, căng thẳng khác thường.

Tiếng bom B.52 và bom F.111 xen kẽ nhau nghe mà rối ruột. Trắc thủ Quang ngồi trên "chuông cu" ở nóc đài điều khiển chưa bao giờ gặp một đêm trời đất náo loạn như thế này: Bom

NẾU

PHẢI NÓI ĐẾN SỰ MAY MẮN ...

* Ảnh : Khẩu đội bê đạn tên lửa tiểu đoàn 59



B.52 từng đột sáng loe loe. Pháo bắn, tên lửa bắn. Máy bay ta cất cánh. Những đám cháy loang đỏ một góc trời. Quang đồn dập báo xuống xe chỉ huy. Tiểu đoàn trưởng phải nhắc "báo những nét chính, gọn thôi".

Nguyễn Thăng linh cảm thấy bị chậm rồi! Có thể đột đầu đơn vị anh không đánh được B.52. May sao, các trắc thủ tài hoa của anh đã báo: "Nhiều B.52!". Anh tin những điều trắc thủ khẳng định. Họ đã được huấn luyện đánh B.52 rất kỹ. Ra lệnh phát sóng, Nguyễn Thăng hy vọng trắc thủ của tiểu đoàn anh có thể nhìn thấy tín hiệu B.52 trong nhiều. Thử ra nhiều B.52 là thế. Từng dải tách bạch nhau, mịn mắt và rất gọn nét. Đáng lẽ có thể quyết định đánh bằng phương pháp T. sớm hơn, nhưng Thăng vẫn trùng trình, đợi các trắc thủ phát hiện được mục tiêu, đánh bằng phương pháp P, hiệu quả hơn. Trận địa của 59 nằm sát ga Đồng Anh. Dịch đánh khu vực Đồng Anh tức là bay thẳng vào trận địa của họ. Chính vì vậy ra-đa của 59 bị nhiễu rất nặng. Có thể là nặng nhất so với các đài khác trong trung đoàn. Phải đến đột sau Nguyễn Thăng mới rút ra kết luận: Hy vọng nhìn thấy mục tiêu trong nhiều, đánh bằng phương pháp P ở trận địa này là không thực tế.

Nguyễn Thăng đã quyết định đánh hai quả bằng phương pháp T. nhìn thẳng vào nhiều, trị kẻ mang nhiều. Đạn nổ tốt. Nhưng không có kết quả. Trận đánh này vội vàng chưa ứng ý lắm.

Lúc đạn chưa gặp mục tiêu, bom đã nổ rầm rầm quanh trận địa. Nguyễn Thăng cay đắng nghĩ thầm: "Tại mình cả, chậm trễ quá". Xe chỉ huy chao đi chao lại như muốn đổ nghiêng.

Tiếng Quang từ trên nóc xe vẫn vọng xuống xô bồ: "D.93, D.94 đang phóng!".

- Bắt tiếp sau. Suồn nam đây Tam Đảo!

Tiếng Thăng ra lệnh.

Các trắc thủ vẫn bình tĩnh, chăm chú thao tác. Nhìn họ ngồi ngay ngắn trên ghế, mắt nhìn không chớp, tay vẽ nhẹ tay quay... không thể nghĩ rằng họ vừa trải qua một đợt B.52 đánh sát bên trận địa. Bấy giờ khói bom, bụi đất oằn xộc vào trong đài điều khiển, khét lẹt, ngột ngạt.

Trắc thủ lại bám được dải nhiều mới. Các màn phương vị và màn góc tã đều tách dải. Đồng nưm "PPY" thu gọn dải nhiều lại thật nhỏ, bám cho chính xác. Sĩ quan điều khiển cẩn thận kiểm tra lại việc thông nhất dải nhiều. Lần này Nguyễn Thăng khẳng định đánh bằng phương pháp T. ngay từ đầu. Thăng dịch dải "tăng hình" trong màn nhiều dây đặc không hề thấy nó. Ngắm vào đầu để đánh trúng? Cái khó của phương pháp T. là như thế. Nguyễn Thăng hy vọng ở tài nghệ của các trắc thủ. Và lại B.52 rất to xác. Cẩn đúng, nó sẽ rơi tại chỗ ngay.

Lệnh phóng. Đạn có điều khiển. Bom lại nổ rền từng đợt ở hướng Uy Nỗ. Phải bắt chấp tất cả để đưa quả đạn tới đích. Xe đứng đưa, đứng đưa... Đạn nổ tốt. Điểm nổ lăm dải nhiều tõe ra. Rồi thót lại, biến mất! Đợt bom B.52 lúc đó chợt ngừng. Không gian bỗng yên ắng. Chỉ có tiếng Quang đang gào xuống:

- Cháy rồi! Cháy to lắm rồi! Có một cột khói lớn như bom nguyên tử nổ ở phía Bắc, tọa độ...

- Nhìn kỹ xem có hình năm không? Nguyễn Thăng mừng quýnh hồi vậy. Hồi xong, mới chợt nhận ra, chẳng hiểu mình hỏi cái "hình năm" để làm gì? Nguyễn Thăng đứng lặng nhìn kip trắc thủ của anh. Anh muốn nhảy bổ tới nắm lấy những bàn tay "vàng" của họ. Nhưng

* Ảnh : Kíp chiến đấu tiểu đoàn 59 đoàn Thủ lĩnh rút kinh nghiệm sau một trận bắn rơi tại chỗ máy bay B.52.



anh ghim lại. Trung đoàn trưởng hỏi, anh lập bập trả lời:

- Đúng là B.52. Chúng tôi đã bắn rơi tại chỗ B.52.

Lúc đó là 20 giờ 13 phút, giờ Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 1972.

"Nói rằng đánh B.52 dễ hơn đánh các loại máy bay "ép" có người không tin. Nhưng sự thật là như thế".

Anh Nguyễn Thăng kết thúc câu chuyện bằng một kết luận như vậy. Nhận ra vẻ ngơ ngàng của tôi, anh nói thêm:

"Không riêng gì đêm 18 - 12 mà những đêm khác cũng vậy. Sau này có dịp trao đổi với nhiều cán bộ khác, chúng tôi đã gặp nhau ở kết luận ấy. Bọn tôi đã đánh các loại "ép" mang nhiều. Lũ quý ấy khó "xơi" lắm.

Nói đánh B.52 dễ, sao nhiều nơi, nhiều đơn vị đánh chưa rơi? Nói thế này thì đúng hơn: Khi đã vượt qua những cái khó nhất, chúng tôi mới có được cái dễ dàng đó.

Khó nhất là làm sao đào tạo được một đội ngũ trắc thủ giỏi vượt qua được những thử thách khắc nghiệt của việc gây nhiễu.

Hãy nói riêng, việc bám sát thời: Giải nhiễu B.52 rừng. Chiếc B.52 ẩn mình trong đó. Bám vào đầu cho quả đạn bắn trúng đích? Vào trận có cái nhìn thấy, có cái phải cảm thấy. Trắc thủ phải có trí tưởng tượng phong phú. Cả một vùng trời bao la đang thu lại, rất hẹp trong một màn hình sóng của anh. Anh làm sao hiểu thấu đạo và làm chủ nó. Tất cả những khó khăn đó, các trắc thủ của tôi đã vượt qua được. Tất nhiên trước đêm 18, họ mới vượt lên để đường đầu với các loại "ép" còn với B.52 vẫn còn là một ẩn số...

* Ảnh trên : Chiến sĩ đánh đầu đường bay DƯƠNG THỊ VĂN đã ghi đường bay chính xác, phục vụ đắc lực cho chỉ huy bắn rơi tại chỗ chiếc B.52 Mỹ đầu tiên tại Hà Nội đêm 18-12-1972.
* Ảnh bên : Kíp chiến đấu đại đội ra-đa 45.

Đây là chưa nói đến lòng dũng cảm. Cái lỗi tạo nên con người chiến sĩ. Trận 18 tháng 12 bom rải quanh trên địa tôi. Những người non gan không trụ nổi trước sự uy hiếp của những đợt bom như vậy. Nhưng các trắc thủ của tiểu đoàn chúng tôi, vẫn bình tĩnh thao tác, thao tác chính xác.

Trong nhiều bài tường thuật, nhiều sách báo viết về cuộc chiến đấu của bộ đội tên lửa, khoảnh khắc giữa việc ấn nút "phóng" và việc máy bay rơi, được miêu tả như một sự nối tiếp mau lẹ. Không nên quên rằng khoảnh khắc lái đạn đến mục tiêu cũng là một "công trình tập thể". Có rất nhiều điều đáng nói trong khoảnh khắc lái đạn đó. Đã có những lần đạn chưa gặp mục tiêu, tên lửa sơ-rại của địch đã nổ trên nóc đài điều khiển của ta rồi.

Nếu phải nói đến sự may mắn, khiến tôi trở thành Tiểu đoàn trưởng chỉ huy bắn rơi tại chỗ chiếc B.52-G đầu tiên ở Việt Nam, thì chính là tôi đã may mắn được sống và chiến đấu cùng với sĩ quan điều khiển Dương Văn Thuận và kíp trắc thủ Tử - Linh - Độ tôi mới dám nói lên một thực tế là: Chúng tôi đã đánh B.52 khá dễ dàng, không khó như chính chúng tôi và nhiều người khác vẫn tưởng..."

(Trích "Hà Nội tháng Mười 1972" Của Chiến sĩ - Quân chủng Phòng không xuất bản)

NGÀY VÀ ĐÊM

24 - 12 - 1972

Ban ngày 44 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân Mỹ đánh phá khu vực Thái Nguyên (Cao Ngạn và dọc đường số 1). Sen Hồ, Việt Yên (Hà Bắc). Ban đêm 33 chiếc B.52 đánh khu gang thép Thái Nguyên và ga Kép, Bắc Giang. 39 lần chiếc không quân chiến thuật yểm hộ đánh sân bay Kép Vĩnh Tuy (Hà Nội).

Ta bắn rơi 5 máy bay. Trong đó có 1 B.52, 2 F.4, 2 A.7.

NGÀY VÀ ĐÊM

26 - 12 - 1972

Ban ngày, 52 lần chiếc máy bay của không quân chiến thuật Mỹ đánh phá khu vực Đông Anh và các vị trí tên lửa của ta. Ban đêm 105 lần chiếc B.52, có 120 lần chiếc máy bay chiến thuật yểm hộ (Lực lượng lớn nhất trong 12 ngày đêm) đánh đồng thời vào 3 khu vực: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên. Ở Hà Nội chúng đánh vào phố Khâm Thiên và các khu vực Giáp Bát, Văn Điển. Ở Hải Phòng chúng đánh vào nhà máy xi-măng, Sở Dầu, Cảng Mới, xưởng đóng tàu Bạch Đằng. Ở Thái Nguyên chúng đánh tập trung vào khu gang thép. Ngoài ra, 30 chiếc F.111 đánh Đồng Anh, Cổ Loa, Việt Trì, một số sân bay, và 10 máy bay của hải quân đánh vào phố Cầu Đất và Nhà hát thành phố Hải Phòng.

Ta bắn rơi 10 máy bay. Trong đó có 8 B.52 (4 B.52 rơi tại chỗ), 2 F.4.

SAU HAI LẦN

ĐÁNH TRƯỢT...

Bước vào trận chiến đầu tiên với B.52, tiểu đoàn 77 đã không tạo ra được sự khởi đầu thuận lợi. Trái lại, họ đã "im tiếng" suốt đợt một. Nhận được thông báo B.52 đã vào gần, Tiểu đoàn trưởng Đinh Thế Văn hy vọng kịp trác thủ của tiểu đoàn anh sẽ bắt được tín hiệu B.52 trong nhiều. Sĩ quan điều khiển Nguyễn Văn Đức và kịp trác thủ Hà - Mộc - Tân đều tâm niệm: đánh phương pháp P. là chắc ăn nhất. Cố gắng bắt mục tiêu, "lâm án" theo hướng đó.

Đinh Thế Văn cho phát sóng sớm. Anh không lạ gì thủ đoạn phóng so-rai vào ra-đa của lũ F.105-F hộ tống B.52. Không ngờ vừa phát sóng "quả quạng" ăng-ten được vài lượt, Văn đã phát hiện so-rai trên màn hiển sóng. Anh ra lệnh cho Đức thao tác "tương đương", để chống so-rai. Xưa nay, Đức thao tác "gạt" so-rai rất lẹ, thế mà lần này anh lâm chậm. Tên lửa nổ cách ra-đa 30 thước. Vô sự, nhưng tiểu đoàn lỗ thời cơ. Lúc ấy bom B.52 bắt đầu nổ rền ở Hòa Lạc và Nội Bài.

Đợt hai, mặc dầu tên lửa so-rai của địch vừa phóng vào trận địa, Văn vẫn chủ trương phát sóng. Kịp trác thủ cũng ham bắt mục tiêu hơn. Đối với họ đánh B.52 trong nhiều bằng phương pháp T. là một việc bất đắc dĩ. Họ ao ước nhìn thấy tín hiệu B.52. Bao nhiêu công sức rèn luyện để theo đuổi một hướng đi. Mục đích của họ chẳng lẽ không thành đạt được hay sao?

Nhưng họ không thể cứ kháng kháng đợi nhìn tín hiệu B.52 để đánh bằng phương pháp P. khi B.52 đang ném bom xuống thành phố. Cách tốt nhất, dù bằng phương pháp nào, phải đánh được. Đinh Thế Văn quyết định đánh bằng phương pháp T., tiểu đoàn 77 của anh khai hỏa trước tiên, mở đầu đợt chiến đấu thủ hai của đêm 18.

Sau trận đánh, không khí trong xe lảng lảng xuống. Không ai nói ra, nhưng Tiểu đoàn trưởng hiểu rằng các trác thủ của anh rất buồn. Đến như Phạm Hồng Hà, người "say" bắt mục tiêu B.52 trong nhiều nhất, cũng đang ngồi xiêu trước màn hiển sóng. Đinh Thế Văn đến gần Hà, vỗ vai người chiến sĩ:

- Đứng lưng lay y chỉ đây nhé! Thua keo này ta bày keo khác! Hà ngẩng lên cười gượng, không nói gì. Đức ngồi bên nói luận:

- Cứ bình tĩnh. Các đơn vị bạn đã nhìn thấy nó, dứt khoát chúng ta phải nhìn thấy, dù có cự ly gần!

Trước đây đã có một số lần ra-đa tên lửa nhìn thấy tín hiệu B.52. Đó là những bước đi ban đầu đầy thử thách như trận đánh của tiểu đoàn 81 (trung

đoàn 238) ngày 11 tháng 7 năm 1967 ở Vĩnh Linh. Lần ấy các trác thủ bắt được mục tiêu B.52. Họ đánh bằng phương pháp P. Gần như cùng một lúc cả ta lẫn địch cũng phóng tên lửa. Sĩ quan điều khiển Nguyễn Hồng Thịnh đã nhận ra tên lửa so-rai. Nhưng anh vẫn quyết định tiếp tục điều khiển đạn tới đích. Anh đã chậm hơn kẻ địch. Một tiếng nổ lớn xóa đi tất cả. Nguyễn Hồng Thịnh hy sinh. Tiểu đoàn trưởng Sơn, đại đội trưởng Huỳnh, trác thủ Lê Xuân Mai... nằm ngất lịm trên mây. Đó là trận đánh cuối cùng của tiểu đoàn 81 ở Vĩnh Linh. Cái cốn lại của trận đánh đó là lòng dũng cảm và bài học xương máu về một lần bắt mục tiêu B.52 trong nhiều.

Tháng 10 năm 1971, tiểu đoàn 68 (trung đoàn 275) đã lập lại một trận đánh B.52 tương tự. Sau ba lần phát sóng, các trác thủ nhìn thấy tín hiệu B.52 ở cự ly 16 cây số. Ngay lúc đó, quả tên lửa so-rai của chiếc F.105-F đi hộ tống B.52 phóng trúng đài điều khiển.

Những bài học xương máu xảy ra trong quá khứ, không làm cho các trác thủ của D.77 run sợ. Ngược lại, họ xúc động sâu sắc trước sự hy sinh của những người đi trước. Và như một lời truyền lại của những người đã khuất: Quyết tâm tìm bắt B.52, tiêu diệt nó là một lời nguyện của những người trác thủ tên lửa.





* Ảnh 8 : Xác B.52 Mỹ rơi trên cánh đồng huyện Đông Anh, Vĩnh Phú đêm 18-12-1972

* Ảnh 9 : Kíp chiến đấu tiểu đoàn 77 toàn Cờ Đỏ

Hiện nay Trung tá Đinh Thế Văn đang công tác tại Phòng tác chiến của Quân chủng phòng không. Anh kể thêm với chúng tôi về trận đánh rạng sáng ngày 19 tháng 12 :

" ... Lúc ấy, Cánh về sáng trời càng rét tẻ tái. Sau đợt chiến đấu thứ hai tôi thúc anh em cố gắng chop mắt một tý để lại sức. Nhưng cả tiểu đoàn chẳng ai ngủ được. Địch đã đem B.52 ném bom Hà Nội. Chúng tôi chưa biết cụ thể sự tàn phá của lũ giết người ấy, nhưng trong lòng ai cũng quan lên những suy nghĩ vô xê. Kẻ thù thì tàn ác thế, còn chúng tôi lại mới đánh được có vài quả đạn, bắn chưa trúng, chưa rơi. Quê tôi ở Đông Anh, đêm nay B.52 đã dội bom ở đó. Tôi giục thế nào Đức với Hà vẫn không chịu ngủ. Họ còn lầm rầm nói chuyện phát sóng, nhiều B.52 và đủ mọi thứ. Hà cố ý nói để tôi nghe thấy : "Dù thế nào cũng cứ phát sóng anh Đức ạ ...".

Lại báo động, mắt anh nào anh ấy đỏ hoe. Mặt mày hốc hác nham khác khổ hẳn. Vừa mở máy, Hà vừa nói với tôi :
- Chúng tôi đề nghị vấn phát sóng. Nếu chưa thấy B.52 thì đánh bằng T. Nếu thấy B.52 ở cự ly gần chuyển sang cách đánh P. Không chuyển kịp chúng tôi bám sát tín hiệu còn chính xác hơn bám nhiều nhiều. Có thể D.59 họ cũng làm như vậy.

Tôi gật đầu đồng ý. Chính tôi đã nghĩ như vậy, nhưng một trác thủ như Hà nói được như thế là quý lắm. Anh chẳng đã suy nghĩ bằng một cái đầu của người tiểu đoàn trưởng.

4 giờ 39 phút sáng hôm ấy, chúng tôi đã bắn rơi tại chỗ chiếc B.52-D. Đạn nổ xong Hà nói ngay "rơi rồi".

Chúng tôi không kịp nói ra điều đó, nhưng tất cả đều nhận xét như Hà "rơi thật rồi". Mọi diễn biến từ lúc báo động đến lúc bắn rơi, có kẻ cũng giống như bất cứ trận đánh nào thôi. Tôi xin kể với anh tâm tư tôi lúc đó : Mớ máy xong tôi cho phát sóng ngay. Thù thật lúc ấy lo lắm. Đầu óc tôi nghĩ rất căng, bao nhiêu ý nghĩ đến dồn dập trong đầu. Sau này điểm lại đôi tôi có hai lần căng thẳng nhất : Một lần, gần ba mươi tuổi đầu, còn vác sách đi học. Ngồi vào phòng thi, tôi làm bài rất vất vả. Phải đợi ! Đó là ý chí. Làm thế nào để đỡ, thì phải đánh vật từng phút, từng bài toán trên tờ giấy thi. Lần thứ hai, là những trận đánh trong đêm 18. Trong đầu tôi luôn luôn vờn ý nghĩ : "Không đánh thắng là có tội. Tôi này lớn lắm Văn ạ !

Tiếng hô "mục tiêu" của Hà làm tôi bàng hoàng. Trời ơi, không ngờ tín hiệu B.52 nổi rõ đến vậy. Thấy tín hiệu "ngon lành" như vậy tôi lệnh : "Bám sát tự động". Lại một điều bất

ngờ nữa, từ cự ly 26 ki-lô-mét ba màn đều bám sát tự động, không trời, không lác. Đường bay vừa đẹp. Nguyễn Văn Đức phóng liên hai quả. Đạn gặp mục tiêu ở cự ly 18, tín hiệu vỡ ra mất ngay. Hà reo lên. Đức ngồi lý ra mắt sáng rực. Tôi mừng lắm nhưng là người tỉnh sớm nhất, tôi hô to :

- Chuyển bắt tập sau !

Sau trận đánh, tôi gọi lên trung đoàn báo cáo ngay. Trung đoàn trưởng mừng lắm nhưng vẫn hỏi lại :

- Có chắc không ?

- Chắc rồi ! Chẳng lẽ mấy anh em chúng tôi đều lầm sao ?

- Khá lắm ! Thế đánh bằng phương pháp nào ?

- Bám mục tiêu. Bám sát tự động.

Đánh vượt nửa góc !

- Trời, tuyệt quá !

Đêm 20 tháng 12 chúng tôi lại bắn rơi tại chỗ một chiếc nữa và đêm 26 tháng 12, đêm 27 tháng 12 ... chúng tôi đều đánh như vậy.

(Trích "Hà Nội tháng Chạp 1972 Cục Chính trị - Quân chủng phòng không xuất bản)

Đây là tiếng nói Việt Nam...

Chiếc B.52-D bị tiểu đoàn 77 bắn rơi là một trong 21 chiếc B.52 xuất phát từ U-ta-pao lúc hai giờ sáng ngày 19 tháng 12. Mục tiêu của đợt tấn công thâm hiểm lúc rạng sáng này, như bốn tên giặc lái trên chiếc B.52-D bị bắt ngày 19 tháng 12 thú nhận : "Là khu đài phát thanh TIẾNG NÓI VIỆT NAM" ở Mê Trì.

Sau những loạt bom B.52, đài TIẾNG NÓI VIỆT NAM, tiếng nói thân thương của Tổ quốc đã ngừng 9 phút. Nhiều người Việt Nam ở khắp đất nước đã nhận ra sự kiện cực kỳ nghiêm trọng đó vì sự im lặng đột ngột trên làn sóng điện lúc rạng sáng ngày 19 tháng 12 năm 1972.

Sau 9 phút, tiếng nói từ trái tim Tổ quốc lại vang lên. Cả nước sùng sốt, cảm giận khi nghe đài phát thanh báo tin B.52 đã ném bom Hà Nội. Buổi phát thanh đặc biệt hồi 5 giờ sáng hôm ấy, đài TIẾNG NÓI VIỆT NAM đưa tin : Hà Nội đã bắn rơi tại chỗ hai chiếc máy bay Mỹ.

Mãi đến 9 giờ sáng, khi việc xác minh những chiếc máy bay bị bắn rơi tại chỗ trong đêm hôm qua ở Hà Nội là B.52, đài TIẾNG NÓI VIỆT NAM lại trình trọng công bố chiến công lịch sử đó với nhân dân cả nước và bè bạn khắp thế giới.

NGÀY VÀ ĐÊM

27 - 12 - 1972

Ban ngày, 104 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ đánh phá các mục tiêu : Mê Trì, Văn Điển, Đông Anh (Hà Nội) : Thuông Tín, Đan Phượng, Hoài Đức (Hà Tây) ; Kiến An, Đồ Sơn, Cầu Thuông Lý (Hải Phòng). Ban đêm, 54 chiếc B.52 đánh 2 khu vực : Hà Nội (Đông Anh, Yên Viên, Gia Lâm) ; Lạng Sơn (Đồng Mỏ) 72 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân đánh xen kẽ ở Hà Nội, Vĩnh Phú, Yên Bái, Hà Bắc, Quảng Yên, Hải Phòng. Ta bắn rơi 14 máy bay Trong đó 5 B.52 (2 B.52 rơi tại chỗ), 5 F.4, 2 A.7, 1 A.6, 1 máy bay lên thẳng HH 53 đến cứu giặc lái.

NGÀY VÀ ĐÊM

28 - 12 - 1972

Ban ngày, 139 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ đánh phá nhiều đợt các mục tiêu ngoại vi Hà Nội, Hưng Yên, Hòa Bình, Ninh Bình, Nam Hà và Thuông Tín, Xuân Mai, Mỹ Đức (Hà Tây). Đặc biệt, ban ngày còn có 12 chiếc B.52 đánh trở lại khu vực Quảng Bình và nhiều máy bay chiến thuật đánh nhiều địa bàn thuộc Quân khu 4. Ban đêm, 48 chiếc B.52 đánh Đông Anh, Gia Lâm, Vĩnh Phú; 12 chiếc B.52 đánh Đồng Mỏ, Lạng Sơn. Ngoài ra 50 lần chiếc không quân chiến thuật, đánh các sân bay Kép, Yên Bái, Gia Lâm, nhà máy điện Cao Ngạn (Thái Nguyên) và thành phố Hải Phòng.

Ta bắn rơi 3 máy bay Trong đó có 2 B.52, 1 RA. 5C.

CUỐI CÙNG

QUẢ ĐẠN



SĨ TÂM

Phải qua đêm 18 tháng 12 thực tế mới làm sáng tỏ khái niệm về một cuộc tập kích lớn bằng B.52 vào Hà Nội là như thế nào? Khi nhận thức ra, có những thiếu sót chẳng dễ gì sửa chữa. Vấn đề đặt ra tên lửa là một ví dụ :

Đạn tên lửa không giống như các loại đạn khác. Trước khi đem dùng nó phải qua một dây chuyền lắp ráp khá phức tạp và mất nhiều thời gian. Thông thường đạn tên lửa chỉ được lắp ráp để phục vụ những trận đánh trước mắt, không có đạn lắp sẵn cất giữ chiến lược. Trước ngày 18 tháng 11, các đơn vị tên lửa ở Hà Nội cũng có một số đạn dự trữ, nhưng không đáng kể. Cho nên chỉ một đêm, qua những trận đánh dữ dội và có những tiểu đoàn phóng hơi phung phí đạn, tiếng kêu cấp cứu "thiếu đạn" đã râm ran.

Bấy giờ để phục vụ cho các trận địa tên lửa của Hà Nội có hai tiểu đoàn, hai dây chuyền sản xuất đạn. Sáng ngày 19, các xe TQM chuyển dừng chỗ đạn tên lửa ứ ứ kéo tới các bãi lắp ráp. Những người lái xe nhún nhoe, kêu trời.

- Hết đạn rồi, các bố ạ!
- Tiểu đoàn tôi phải đánh đến quả đạn cuối cùng!

- Thì chúng tôi cũng đang trắng bệ!

Và đã xảy ra những chuyện tranh giành, cãi cọ :

- Phải cấp cho chúng tôi quả đạn này.

- Không được, phải đợi. Máy làm thì quá sau.

- D.77 nó hạ "bê" tại chỗ, các anh thiên vị nó, tôi lạ gì!

- Đừng nói thế, mất đoàn kết.

Vĩ lực lượng có hạn, đạn lại không nhiều. Bộ tư lệnh Phòng không không quân chủ trương giành tên lửa đánh B.52, chủ đánh B.52 thôi. Như vậy, toàn bộ gánh nặng phải đương đầu với hàng trăm, hàng ngàn lần chiếc máy bay chiến thuật, các thủ A, các thủ F đánh phá cả ngày lẫn đêm, dồn cho bộ đội cao xạ, không quân và dân quân, tự vệ.

Một chủ trương đúng. Tuy nhiên, chỉ giành đạn đánh B.52 thôi, các đơn vị tên lửa vẫn không thoát khỏi tình trạng khan hiếm đạn. Hầu như đêm nào cũng có những tiểu đoàn phải đánh đến quả đạn cuối cùng. Trong khi đó, ở các dây chuyền sản xuất đạn, cán bộ chiến sĩ làm ngày lẫn đêm. Sản lượng tăng gấp đôi nhưng những nỗ lực đó lại chưa thấm thía gì với mức "ngốn" đạn ghê gớm của các trận địa hỏa lực. Cảnh chạy đạn cho các bộ phận như cánh nhả nghèo chạy ăn từng bữa. Bãi lắp ráp làm được quả đạn nào, xe TQM trực sẵn lấy ngay, đưa đi ngay. Trong ánh chớp bom, những quả đạn mới "bóc tem" được đặt ngay lên bộ phận. Có những quả đạn ấy, chỉ ít phút sau đã lao vút lên trời tìm diệt B.52. Chưa bao giờ

"cuộc đời" của đạn tên lửa được sản xuất ra lại ngắn ngủi và vinh quang như trong những ngày này.

Từ sáng ngày 19, các tiểu đoàn lắp ráp đạn tổ chức làm hai ca. Nhiều người không có ai thay phải làm cả hai ca liền. Thôi thì sức có được đến đâu hãy dốc ra hết. "Tất cả để sản xuất ra nhiều đạn", đó là mệnh lệnh của trái tim. Lắm xong mỗi quả đạn, các chiến sĩ lấy sơn trắng vạch vệt lên vỏ tên lửa đồng chữ ngược ngoặc "Trả thù cho đồng bào Hà Nội". Họ viết cho các chiến sĩ ở trận địa và cũng là cho chính mình.

Người làm đạn dốc hết sức mình làm ra đạn cho các trận địa không phải khoan tay nhin B.52 giội bom Hà Nội. Cơ quan hậu cần mở kho xuất lương khô hảo hạng, đường sữa ... cả thuốc chống buồn ngủ nữa, xuất thật rộng rãi cho những người lắp đạn có đủ sức mà dốc ra liên tục. Tuy nhiên tình hình căng thẳng về đạn vẫn không giảm được bao nhiêu vì những trận đánh tiếp tục dữ dội quyết liệt. Đêm 19, địch vào 87 lần/chiếc B.52. Đêm 20 tăng lên 93 lần/chiếc. Ai nấy hồi hộp nghĩ đến đêm 21, địch sẽ đánh ào ạt hơn, mà đạn lắp ráp không thể tăng hơn số lượng, còn đạn tử trong Thanh Hóa điều ra thì chưa thể tới kịp ngay. Đêm 21 sẽ là đêm thử thách nghiệt ngã nhất.

Nhưng điều dự đoán đó lại không xảy ra. Đêm 21 chỉ có một đợt 24 chiếc B.52 đánh vào Bệnh viện Bạch Mai, khu dân cư An Dương, ga Giáp Bát, ga Văn Điển.

Đêm 22, B.52 lảng xa Hà Nội, đánh Hải Phòng.

Đêm 23, B.52 tiếp tục lảng xa Hà Nội đánh Đồng Mỏ, Bắc Giang.

Đêm 24, B.52 đánh Thái Nguyên, Kép.

Như vậy đang cơn "sốt đạn" có một đêm rỗng lửa Thăng Long chỉ phải đánh có một đợt ngắn, rồi tiếp liền ba đêm không phải sử dụng một quả đạn nào, trong khi đó, các dây chuyền sản xuất đạn ngày đêm làm việc không ngừng. "Sốt đạn" dứt cơn.

Có người đã nghĩ : Quả thật là may, chủ nếu như các đêm 22, 23 tháng Chạp ấy, Ních-xon có tiếp tục lao B.52 vào Hà Nội thì ta khó chơi với nó đấy, lấy đạn tên lửa đâu ra mà chống chơi ? Nhưng không, đâu phải chuyện may. Hãy đặt câu hỏi : Vì sao từ đêm 22 địch lảng xa Hà Nội ? Và câu trả lời sẽ là : Do B.52 bị rơi nhiều, địch không chịu nổi.

Đêm 16, ta gủ đạn tên lửa, lại có một ít đạn dự trữ nữa, nhiều đơn vị bắn phung phí thành ra thiếu. Những đêm sau, thiếu đạn, phải bắn tiết kiệm, cần nhắc từng quả đạn, lại có kinh nghiệm bắn rơi tại chỗ B.52 của đêm đầu tiên, nên xuất hiện nhiều đơn vị đánh giội, hiệu suất chiến đấu cao.

Tiểu đoàn 77 với 6 quả đạn, đánh 3 trận, bắn rơi tại chỗ 2 B.52.

Đặc biệt, tiểu đoàn 57, còn hai quả đạn, đánh rất gan, rất mưu trí, mỗi quả quật rụng một B.52. Kỷ lục quả cao.

Chính cái đêm 20 rạng ngày 21, địch tung vào Hà Nội nhiều B.52 nhất, 93 lần chiếc, "cơn sốt đạn" của bộ đội tên lửa Hà Nội đang hầm hập cao, nhiều đơn vị phải bắn đến quả đạn cuối cùng, lại là đêm nhiều B.52 rơi tại chỗ nhất : 5 chiếc. Rồi đêm 21 rạng ngày 22, địch chỉ vào có một đợt, 24 chiếc, lại là đêm mà tỷ lệ "có đi không về" của B.52 lên cao nhất. Trong vòng 2 phút, từ 3 giờ 40 đến 3 giờ 42, siêu pháo đài bay Mỹ bị bắn rơi tại chỗ 3 chiếc, một tan xác ở Thanh Hóa, hai

(Hưng) một rơi ở chợ Bến (Hà Sơn Bình), một nữa ở Quỳnh Côi, (Thái Bình).

Khi đặt kế hoạch tập kích chiến lược bằng B.52, Ních-xon tính đánh thật nhanh, thật nhanh đánh mấy ngày thôi để "gạt hái tháng lợi trước Nô-en 1972". Nhưng vào trận, chỉ qua ba đêm Ních-xon buộc phải tính lại, kéo dài chiến dịch, mở thêm một đợt tập kích B.52 nữa, sau Nô-en, cố gỡ thua. Nhưng còn có sao được ? Đã qua rồi những ngày giở thủ thách nghiệt ngã nhất đối với bộ đội tên lửa Hà Nội, phải đánh đến quả đạn cuối cùng. Thế được, thế

thua phân định rõ ràng rồi. Ngay sau đêm 23 tháng Chạp, B.52 lủi xa Hà Nội. Tại tòa soạn báo Quân đội nhân dân, những nhà bình luận của nhiều tờ báo ở Hà Nội gặp nhau trao đổi tình hình chiến sự, có một nhận định sớm được đưa ra :

- Ních-xon thua đau, phen này đau nhất.

- Leo căng cao, ngã căng đau.

- Đây là một cú Điện Biên Phủ đối với Ních-xon.

- Đùng rồi, Điện Biên Phủ trên không.



NGƯỜI LUÔN BUỘC NHẮC BÊN

- Chuông, Triệu về chưa ?

Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Phiệt luôn nhắc đến tên hai chiến sĩ lái xe đạn. Cón Đại đội trưởng Trịnh Nôm thì đáp lại :

- Tôi đang ngóng các ông ấy đến cháy ruột gan.

Đợt một, của đêm 20, tiểu đoàn 57 không đánh. Đạn còn có hai quả, người chỉ huy phải dẫn đo đến nhúc óc.

Gần nửa đêm mới có tin vui :

- Xe của Triệu về rồi.

Lát sau lại có báo cáo :

- Xe Chuông đã về.

Có 4 quả đạn, cả trận địa vui hẳn lên "hoan hô Chuông - Triệu".

Rạng sáng ngày 21 lúc 4 giờ 36 phút, B.52 ập đến. Tiểu đoàn 57 đánh trúng một chiếc. Nó rơi xa. 5 giờ lại một đợt nữa kéo vào. Phiệt gọi Trịnh Nôm hỏi :

- Chuông, Triệu về chưa ?

- Báo cáo, hiện còn mỗi quả đạn thôi đấy, anh liệu mà "phụt".

- Được, xe về lúc nào, cho nạp đạn ngay.

Vừa lúc ấy, các trắc thủ bắt gọn mục tiêu. Phiệt nhắc :

- Không còn quả đạn nào để sửa chữa thiếu sót đâu nhé.

Quả đạn cuối cùng ấy của 57 đã đánh trúng mục tiêu ở cự ly 24 km. Nó rơi ở Núi Đốt.

Tiểu đoàn trưởng Phiệt lại gọi Trịnh Nôm :

- Chuông, Triệu về chưa ?

- Báo cáo anh, có thêm một quả đạn.

- Tốt lắm, cho lên bệ ngay.

- Rồi ... Ông Chuông bị ngất ...

- Sao ?

- Lại liên tục, lại chẳng chịu ăn ... Tại tôi cả thôi.

- Tôi xuống ngay đây. Chuông đã tỉnh chưa ?

- Tỉnh rồi. Ông ấy lại đang đòi đi lấy đạn đây này ...

(Người trong ảnh là chiến sĩ Nguyễn Văn Chuông).

NGÀY VÀ ĐÊM

29 - 12 - 1972

Ban ngày, 36 chiếc máy bay của không quân chiến thuật Mỹ đánh nhà máy điện Cao Ngạn, Đồng Hỷ và cây số 4 Bắc Thái Nguyên. Ban đêm, 60 lần chiếc B.52 đánh 3 khu vực: 30 B.52 đánh khu gang thép và khu Trại Cau) Thái Nguyên, 18 B.52 đánh Đồng Mô, Lang Sơn), 12 B. 52 đánh Kim Anh (Vĩnh Phú). Ngoài ra, 70 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ đánh xen kẽ các sân bay Thọ Xuân, Yên Bái, Hòa Lạc, Kép, khu vực Đông Anh (Hà Nội), Kim Anh (Vĩnh Phú), ngoại vi Hải Phòng và Quảng Ninh.

Ta bắn rơi 2 máy bay - trong đó có 1 B.52, 1 F.4.

7 giờ ngày 30 tháng 12 năm 1972, Nich-xơn buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và họp lại hội nghị Pa-ri về Việt Nam.

(Theo tài liệu: Báo Chiến sĩ phòng không)

VŨ ĐÌNH RẠNG



Mùa xuân 1971, tổ phóng viên báo Phòng không - Không quân chúng tôi gặp một tổ phi công trẻ vừa tốt nghiệp ở Liên Xô về, lại có mặt ở "mặt trận bệ ba". Họ gồm các anh Đình Tôn, Hoàng Biếu, Vũ Đình Rạng, v.v... đều là những tay lái Mích 21 sung sức, đẹp trai. Tôi hỏi nhỏ:

- Các anh không "bay" mà lại "bò" vớ đây làm gì?

Thay cho câu trả lời là những nụ cười triu mến và bàn tay các anh vỗ vỗ nhẹ vào ống nhòm đeo cạnh sườn. Thế là đủ hiểu, vì sao các anh lặn lội vào đây.

Ở đây, dọc tuyến đường Trường Sơn nối liền hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam, ngày cũng như đêm, các loại máy bay phản lực Mỹ, kể cả máy bay chiến lược B.52 điên cuồng ném bom, bắn phá. Nguyên vọng của Bộ đội Không quân nhân dân Việt Nam là phải tìm cách hiệp đồng với binh chủng ra-đa, tên lửa quật ngã B.52 ngay trên bầu trời Trường Sơn, góp phần chi viện cho tiền tuyến anh hùng.

Nhưng B.52 thì phi công ta mới biết qua tư liệu sách báo. Phải nhìn tận mắt bọn chúng để tìm cách đánh.

Theo quy luật hoạt động của địch, chiều chiều, tổ phi công trẻ của ta treo lên các điểm cao giương ống nhòm, hoặc ghé sát mắt vào máy TZR quan sát từng tổ B.52, có máy bay F.5 hộ vệ. Chúng bay từ U-ta-pao đem bom tới đây rải thảm.

Bảy tháng sau, vào tháng 9-1971, sau khi Bộ tư lệnh quân chúng đã nghe nhiều phương án, các đồng chí Đào Đình Luyện, Trần Hanh trình bày lên cấp trên và được phê chuẩn phương án tối ưu.

Miền Trung, đất hẹp. Núi non trùng điệp, hiểm trở, lại kéo dài sát bờ biển Đông. Ngoài khơi, tàu chiến Mỹ với các dân ra-đa, tên lửa cấp kẻ khổng lồ, suốt ngày đêm.

Các phi công Đình Tôn, Vũ Đình Rạng, Hoàng Biếu, Đặng Xây, Nguyễn Văn Quang, Cung, Thiện bí mật lái máy bay từ Hà Nội vào "êm" ở các sân bay miền Trung. Bí mật là khâu then chốt để tạo nên yếu tố bất ngờ. Ngày thi ứng máy kéo máy bay vào cổng sự nguy trang. Chập tối, họ lại kéo máy bay ra trực chiến. Các trạm ra-đa dẫn đường quy ước mặt hiệu cất cánh và dẫn dắt máy bay Mích bay đêm.

19 giờ ngày 20-9-1971, biên đội Hoàng Biếu được lệnh xuất kích. Địch ngửi hơi thấy Mích, chuẩn thẳng. Đến 21 giờ cùng ngày, địch tưởng là ta không có khả năng cất cánh lần hai nên B.52 vào rải bom khu vực giáp gianh sông Bến Hải. (Nhiều đêm trước ta chỉ cất cánh một lần). Từ sân bay S. biên đội Vũ Đình Rạng được lệnh cất cánh. Anh bay ở độ cao một ngàn mét trên địa hình núi non hiểm trở, trong đêm tối mờ mờ, bí mật tiếp cận địch. Vì địch chủ quan, Vũ Đình Rạng lại bay rất thấp nên ra-đa của chúng không thể phát hiện được. Đến cự ly 50 ki-lô-mét, anh tăng lực vọt lên độ cao mười ngàn mét. Anh bật ra-đa và tón gọn ba chiếc B.52 trước mặt. Khi còn cách địch hai ngàn mét, anh quyết định phóng tên lửa vào chiếc B.52 đi đầu.

Súng sướng quá! Cả mặt trận, cả tuyến đường Trường Sơn truyền đi cái tin hết sức hấp dẫn: "Mích của ta đã cưỡi trên lưng B.52 nhả đạn". Một tuần lễ liền không hề thấy bóng dáng tổ B.52 nào bén mảng tới đây. Hàng ngàn ô-tô từ các binh trạm ung dung lần bánh chở hàng ra phía trước an toàn.



PHẠM TUẤN

Đêm 18-12-1972 sau khi sân huyệt B.52 trở về, Phạm Tuấn phải hạ cánh trong một trường hợp thật hiểm nghèo. Địch vào ném bom, hệ thống đèn tín hiệu của sân bay bị hỏng. Máy bay của Tuấn lại sắp hết dầu. Bỗng dưng cùng với ánh sáng của cao xạ, tên lửa từ mặt đất vút lên còn có ánh sáng của một B.52 bị bắn rơi cháy rừng rực một góc trời. Tuấn lợi dụng ánh sáng ấy hạ cánh trên sân bay nhăm nhỡ hố bom và bùn đất. Máy bay vừa tiếp đất Tuấn đã thấy trước mặt hiện lên một hồ bom đen ngòm. Chỉ một động tác không kịp

NHỮNG NGƯỜI SÂN B 52

Lê Minh Huệ

thời, không chính xác là đầu máy bay sẽ chú ý xuống hố bom nổ tung. Nhưng Tuấn đã khéo léo điều khiển hạ cánh an toàn. Và đến đêm 27-12-1972, từ một sân bay bí mật ở vùng ngoài Hà Nội, Tuấn lại cất cánh.

Trời đầy sao, chiếc MiG dướn dần lên cao, lên đứng đó cao được số chỉ huy quy định. Phạm Tuấn phóng tầm mắt nhìn ra các phía, tìm trong màn đêm biếc sẫm mệnh mông kia những bóng đen đang lẩn trong những lớp mây bông bển.

- 702 sang trái X độ, theo hướng Z !

Tuấn mừng rỡ khi nghe lệnh của đồng chí chỉ huy ở mặt đất. Một lát sau Tuấn báo cáo :

- Hồng Hà ! Tôi đã thấy mục tiêu. Nhưng liên đo, Tuấn nhận được chỉ thị :

- 702, chú ý phân biệt "sương mù" và "mây đen". "Mây đen" phía trước X ki-lô-mét.

Tuấn thầm cảm ơn số chỉ huy. Anh thấy mục tiêu mình vừa phát hiện không phải là B.52, mà là F.4.

Lại có ngay chỉ thị mới :

- 702 ! "Sương mù" phía sau !

Lũ F.4 đã thấy chiếc MiG của Phạm Tuấn. Lúc này, trên bản đồ ở số chỉ huy mặt đất đường bay của Tuấn là đường chỉ đỏ ... Ai này đều hồi hộp khi những đường chỉ đen (đường bay của máy bay tiêm kích F.4) bầu lầy đường chỉ đỏ.

Tuấn đã bị bao vây. Rồi anh khéo léo vượt qua. Nhưng vừa vút lên cao thì lại vấp ngay phải lớp tiêm kích khác. Bọn này bay siết gần nhau, thả nhiều giả dạng B.52. Và phía sau chúng là B.52 thật, một tốp B.52.

- Hồng Hà, tôi đã thấy "mây đen". Tuấn báo cáo về số chỉ huy. Anh bắt thần tăng lực lao vút lên cao. Một hành động táo bạo. Bởi khi tăng lực lên này máy bay của anh sẽ phụt ra đường lửa dài. Địch sẽ bám lấy vệt sáng đỏ phóng tên lửa. Nhưng, còn cách nào hơn ? Chỉ có thể mới chớp nhoáng bám được B.52.

Vừa lúc ấy, địch phóng tên lửa, Hai anh chớp lờ phía sau, nhiều ánh chớp nữa từ hai bên đan chéo. Tuấn lăm những động tác tránh tên lửa, nhưng mắt vẫn không rời mục tiêu. Anh bám sát nó. Vào đến tầm bắn có hiệu quả rồi anh vẫn chưa ấn nút phóng tên lửa, tiếp tục vào gần thêm, đánh chắc thắng.

Chiếc MiG rung lên nhẹ nhẹ. Hai ánh chớp rồi khoảng trời phía trước bỗng chói lòa một vầng lửa. Tuấn báo cáo về số chỉ huy :

- Tôi đã tiêu diệt mục tiêu.



LIỆT SĨ VŨ XUÂN THIỀU

Anh sinh ra và lớn lên trong một gia đình cách mạng, ở ngôi nhà số 21 phố Đặng Dung, quận Ba Đình, Hà Nội.

Năm 1965, cuộc chiến tranh chống Mỹ bước vào thời kỳ quyết liệt. Vũ Xuân Thiều xung phong đi bộ đội khi đang làm luận án tốt nghiệp kỹ sư về tuyến điện tại Trường Đại học Bách khoa. Anh được trúng tuyển đi học lái máy bay ở Liên Xô. Đồng đội rất mến anh, người con trai Hà Nội, chăm học, chăm luyện tập, luôn luôn đạt điểm giỏi.

Tốt nghiệp, Vũ Xuân Thiều được các đồng chí lớp dân anh Trần Hanh, Đinh Tôn, Phạm Thanh Ngân, Nguyễn Văn Cốc, Nguyễn Hồng Nhị điều dặt, truyền đạt cho nhiều kinh nghiệm quý.

Đến 28 tháng 12 năm 1972, Vũ Xuân Thiều cất cánh từ một sân bay đã chiến chặn đánh B.52 ở phía Tây-Bắc Thủ đô. Trong đêm giá lạnh mây mù lại phải bay ở độ cao rất thấp trên địa hình núi non hiểm trở, nhưng vốn là tay lái giỏi, anh bay đúng ý định dặt đất của số chỉ huy. Và đã gặp địch.

Một đàn B.52 bật đèn trên thân trên cánh, bay từng tốp ba chiếc theo hình chữ "V", Chúng bay ung dung, ý lại vào lớp máy bay tiêm kích F.4 hộ tống.

Vũ Xuân Thiều kéo cần tăng lực vọt lên cao, vượt qua hàng rào F.4. Địch phát hiện ra anh, song anh đã "cưỡi lên lưng" một B.52 rồi. Anh lao vào gần, rất gần, phóng liên hai quả đạn tên lửa. Cả số chỉ huy reo mừng. Chào mừng Vũ Xuân Thiều vượt qua bao khó khăn, gian nguy lập công xuất sắc. Nhưng không khí hoan hore bỗng chìm xuống ngay. Thiều đã hy sinh ngay sau khi lập công. Anh vào sát mục tiêu quá, không kịp thoát khỏi phạm vi nguy hiểm khi B.52 bùng nổ.

Anh đã hiến dâng cuộc đời mình cho Tổ quốc khi đương tuổi 27. Anh được truy tặng Huân chương Quân công hạng ba.

Mới đây chúng tôi, một số phóng viên báo đến thăm gia đình liệt sĩ Vũ Xuân Thiều. Mẹ anh, bà Vũ Thị Vượng, cầm tay chúng tôi như chính gặp con mình. Bà cho chúng tôi xem tập ảnh lưu niệm, những ảnh chụp từ ngày Thiều còn nhỏ tuổi đến khi trưởng thành. Bà nói: Nhiều lúc tôi ngỡ như em vẫn đang còn, vẫn từ sân bay về thăm mẹ. Thỉnh thoảng cô Hoa, người yêu của em năm xưa lại đến thăm tôi ...".

Những gì gọi nhớ đến Vũ Xuân Thiều ở trong ngôi nhà 21 phố Đặng Dung đều được nâng niu, gìn giữ. Không những thế còn phát triển thêm. Một người cháu gọi Thiều bằng cậu được đặt tên là Yên Châu, nơi an nghỉ của cậu Thiều sau khi diệt B.52 Mỹ. Và liệt sĩ Thiều còn hai người cháu nữa, Phan Trung Hiếu và Bùi Hồng Sơn, tiếp bước cậu Thiều, hiện nay là sĩ quan trong Quân chủng Không quân.

Gia đình liệt sĩ Vũ Xuân Thiều được Nhà nước Việt Nam tặng bằng "Gia đình có công với nước". Bà mẹ của liệt sĩ nói: "Chúng tôi tự hào về em Thiều. Các anh, các chi, các em, các cháu của Thiều tất cả nhà tôi phải sống sao cho xứng đáng với Thiều".

VÀI NÉT VỀ ĐOÀN SAO ĐỎ

* Đoàn không quân Sao Đỏ, trung đoàn không quân tiêm kích đầu tiên thành lập ngày 3-2-1964. Trung đoàn trưởng : Đào Đình Luyện.

* Trận đầu diễn ra trên vùng trời Hàm Rồng--Thanh Hóa, trong hai ngày :

Ngày 3-4-1965 biên đội Phạm Ngọc Lan - Phan Văn Tác - Hồ Văn Quý - Trần Minh Phương bắn rơi 2 chiếc F.8 .

Ngày 4-4-1965 biên đội Trần Hanh - Phạm Dây - Lê Minh Huân - Trần Nguyên Năm bắn rơi 2 chiếc F.105.D trong đội hình 24 chiếc máy bay Mỹ.

Ngày 3 và 4-4-1965 trở thành Ngày Truyền Thống Đanh

Thắng Trận Đầu của bộ đội không quân nhân dân Việt Nam.

* Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ, đoàn Sao Đỏ đánh trên 200 trận, bắn rơi 137 máy bay gồm 14 kiểu loại.

* 14 phi công được tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang..

* Đoàn Sao Đỏ được tuyên dương Đơn vị anh hùng ngày 22 tháng 12 năm 1969. Có hai phi đội : phi đội 1 và phi đội 3 được tuyên dương 2 lần là Đơn vị anh hùng.

* Người bắn rơi máy bay Mỹ nhiều nhất của đoàn Sao Đỏ: Nguyễn Văn Cốc hạ 9 chiếc.

Một mũi kiếm cắm thẳng xuống. Từ lưới kiếm xòe ra hai cánh chim đang ở tư thế bay lên. Hình thù ấy được vẽ trên tấm lá chắn có dòng chữ: "Bộ chỉ huy không quân chiến thuật". Đó là tên phiên hiệu sơn trên những chiếc máy bay F.111 - con chủ bài của không quân Mỹ. Các nhà quân sự Mỹ muốn phô trương về sức mạnh của loại máy bay này, vừa có sức cơ động cao, vừa là mũi nhọn tiến công sắc bén, vừa có hiệu lực phòng ngự vững chắc. Hãng thông tin Mỹ AP đã tặng bậc F.111 là "loại máy bay tinh vi nhất, cơ động nhất, kinh tế nhất, có khả năng tăng thêm hiệu lực cho không quân Mỹ..."

Chiếc máy bay F.111 đầu tiên ra đời năm 1962. Sau nhiều lần cải tiến nó trở thành loại máy bay có thiết bị điện tử hoàn chỉnh hơn hẳn các loại máy bay chiến đấu chiến thuật khác của không quân Mỹ. F.111 có thể chiến đấu ở trên không, có thể bay thấp đánh mục tiêu dưới đất, vừa có thể trình sát và ném bom. Nó có khả năng hoạt động cả ban ngày, ban đêm và cả khi thời tiết xấu với độ cao bay rất thấp nhưng lại bay được xa, mang được nhiều bom đạn, hoạt động trong phạm vi rộng và đổi cánh có thể "cụp xòe" tùy theo tốc độ bay. Ví thế, máy bay F.111 còn được gọi là "cánh cụp cánh xòe" và Mỹ có ý định dùng F.111 thay thế cho B.52.

Ngày 17 tháng 3 năm 1968, Giôn-xon quyết định đưa 6 chiếc F.111 sang sân bay Tác-ly (Thái Lan) và ngày 25 tháng 3 năm 1968 bắt đầu thực hiện những cuộc tập kích đầu tiên ở miền Bắc Việt Nam.

Nhưng chỉ 3 ngày sau, ngày 28 tháng 3 năm 1968, chiếc F.111 đầu tiên đã bị pháo cao xạ của ta bắn rơi tại Hà Tĩnh. Hai tháng sau đó, số máy bay F.111 bị bắn rơi trên miền Bắc lên tới 3 chiếc, chiếm tỷ lệ 50% số máy bay F.111 Mỹ đã huy động vào chiến trường Việt Nam. Nhà Trắng với vầng quyết định "đình chỉ hoạt động" của F.111 "để đưa vào xét nghiệm".

Tháng 9 năm 1972 trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đối với miền Bắc, Mich-xon quyết định đưa 48 máy bay F.111 và 60 tổ bay sang thay

THẦN TƯỢNG CỤP XÒE GÃY CÁNCH

Hà Xuân

thế cho 4 phi đoàn F.4 đang tham chiến ở Việt Nam. Lần này máy bay F.111 đã được cải tiến hơn với giá thành 15 triệu đô-la một chiếc, đắt hơn cả B.52. Mỗi chiếc F.111 có thể mang 14 quả bom mỗi quả nặng 225 kg, 2 quả tên lửa không đối không và một khẩu pháo 20 mm 6 nòng với tốc độ bắn 2.000 phát/phút. Với nhiều thiết bị điều khiển tự động, trên mỗi chiếc F.111 còn được trang bị 4 máy gây nhiễu tịch cực và tiêu cực, kể cả máy gây nhiễu tạp tự động, máy gây nhiễu đánh lừa các ra-đa đối phương. Nhưng ngay từ ngày đầu (28/9/1972) máy bay F.111 xuất hiện trên bầu trời miền Bắc đã bị bộ đội pháo cao xạ của ta quật tan xác 1 chiếc ở Yên Bái. Ngày 17 tháng 10 năm 1972, các chiến sĩ dân quân xã Tiền Châu, huyện Yên Lăng, tỉnh Vĩnh Phú chỉ bằng 26 viên đạn súng máy đã bắn rơi tại chỗ chiếc F.111.A, là chiếc máy bay Mỹ thứ 4000 bị bắn rơi trên miền Bắc. Trong các ngày 7, 10 và 21 tháng 11 năm 1972, lưới lửa tầm thấp các tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Bình liên tiếp bắn rơi 3 chiếc F.111A.

Trong cuộc tập kích chiến lược 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972, không quân Mỹ đã tập trung sử dụng F.111 thành những phi vụ yểm trợ đặc biệt ch-

B.52 với mức độ xuất kích mỗi đêm từ 15 đến 20 lần/chiếc, đặc biệt đêm 26 tháng 12 năm 1972 lên tới 30 lần/chiếc.

Để tránh sự phát hiện của các đài ra-đa mặt đất, các máy bay F.111 vào tập kích Hà Nội, Hải Phòng... thường bay ở độ cao thấp từ 150 đến 200 mét với tốc độ bay nhanh vượt 2 lần tiếng động.

Nhưng cũng "hoàn chỉnh nhất", "hiện đại nhất" cũng bị trừng trị đích đáng nhất. Ngay từ đêm 18 tháng 12 đêm đầu tiên vào trận, các tay súng tầm thấp Hải Phòng đã quật tan xác 1 chiếc. Đêm 20 tháng 12, Hải Phòng, Hà Tây liên tiếp quật tan xác 2 chiếc, trong đó các chiến sĩ tự vệ nông trường Thanh Hà, Hà Tây với 44 viên đạn súng máy bắn rơi tại chỗ 1 chiếc. Đêm 21 tháng 12, Hà Bắc bắn rơi 1 chiếc và đêm 22 tháng 12 năm 1972, các tay súng tự vệ nhà máy gỗ khu Hoàn Kiếm, nhà máy cơ khí Mai Động và Lương Yên Hà Nội đã đánh một trận hiệp đồng tuyệt đẹp, bắn rơi tại chỗ 1 chiếc, bắt sống 2 tên giặc lái máy bay.

Thế là trong 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972, 5 chiếc F.111 của Mỹ đã liên tiếp bị bắn rơi và reútinh từ tháng 9 năm 1972, 10 chiếc "cánh cụp cánh xòe" F.111 đã bị quật tan xác!



* Bắn vì tự vệ Hà Tây bắn rơi tại chỗ F.111 đêm 20-12-1972

* Tự vệ Hà Nội bắn rơi tại chỗ F.111 đêm 22-12-1972.

Ảnh : TTXVN



Địch lúc này là hành động đứng đắn nhất. Tư trang của cô chỉ dùng vụn vụn trong một cái va ly nhỏ, và chiếc ba lô con cóc như người lính thực thụ. Hết khu vực này, khẩu đội của Viễn lại chuyển sang trận địa khác, phối hợp với bộ đội cao xạ, bảo vệ thành phố.

Chiều ngày 21 tháng 12, khẩu đội phải chuyển gấp lên khu vực bên Phả Đen, chặn đánh máy bay thường lúi vào ném bom ban đêm. Viễn qua nhà thăm bố một giờ. Cha cô, một ông già nghiêm khắc, nhưng rất đối tượng con. Ngày 19 tháng 8 năm 1945 ông đã từng là tư vệ nhà máy, tay cầm búa cưa cùng đoàn người hăm hở đi cướp chính quyền ở Hà Nội. Vì vậy, ông hiểu được tâm trạng tuổi trẻ trong khi đất nước đang bị họa xâm lăng, day dứt như thế nào? Biết đứa con gái bé bỏng đương đầu với máy bay Mỹ là điều thật khắc nghiệt, nhưng ông cụ không can ngăn mà chỉ nói như tâm sự: "Bấy giờ các con đánh giặc sướng quá, có đủ súng to, súng nhỏ chứ không như cái thời của bố". Đêm 22 tháng 12, cụm trận địa 14 ly 5 Phả Đen đánh giỏi, bắn rơi một máy bay góp phần chặn đứng thủ đoạn bay thấp đánh lên ban đêm của Mỹ. Viễn sung sướng, tự hào vì chiến công ấy, có một phần đóng góp nhỏ bé của mình. Niềm vui của Viễn còn ở chỗ, cô có thêm kinh nghiệm về tổ chức, chỉ huy, chủ động hiệp đồng chiến đấu với đơn vị bạn; cũng như cô đã chủ động sắp xếp cuộc sống riêng được thanh thản, trước khi bước vào trận đánh.

Nhưng niềm vui vừa hé, tang tóc đã ập đến. 10 giờ đêm 26 tháng 12, máy bay B.52 Mỹ kéo đến ném bom xuống khu tập

20 NĂM

GẮN BÓ VỚI TRẬN ĐỊA

NGUYỄN TIỀN ĐÌNH

Không thể ngờ người trinh bay phương án tác chiến của trận địa pháo cao xạ 37 ly hôm nay lại là Viễn. Một cô gái tư vệ của nhà máy có khi Mai Dong, cách đây hai chục năm tới đã gặp trên trận địa. Nghe chị trinh bay một cách rành rọt, chặt chẽ và rất say sưa, tôi mới hết băn khoăn: vì sao Ban quân sự nhà máy lại không cử một nam giới phụ trách trong tổng số xấp xỉ một phần ba cán bộ, công nhân nhà máy là bộ đội chuyên ngành. Thì ra, ngoài sự rành rọt, sắc sảo của người chỉ huy, Viễn còn có một đức tính cơ bản, đó là nhiệt tình, là tâm lòng.

Chị sinh ra trong một gia đình công nhân. Cuối năm 1966 được bố xin cho vào làm thợ nguội trong nhà máy, lúc đó Viễn chưa đầy 16 tuổi.

Chiến tranh phá hoại ngày càng lan rộng. Thủ đô Hà Nội trở thành mục tiêu chính ném bom của Mỹ. Ngày 17 tháng 12 năm 1967, trong một trận bắn phá xuống khu vực đông dân cư, mẹ Viễn đã trúng bom bị. Bà nhắm mắt mà không kịp nhìn mặt con gái.

Cũng vào thời kỳ này, phong trào thanh niên "Ba sẵn sàng" của thủ đô Hà Nội đang dâng cao. Mọi thanh niên đều viết đơn tình nguyện "Lắm bất cứ việc gì, đi bất cứ nơi đâu khi Tổ quốc cần...". Viễn muốn làm một cái gì đó thật cụ thể, góp phần cống hiến tuổi trẻ mình cho Tổ quốc, cho Thủ đô và trả thù cho mẹ. Cô viết đơn tình nguyện vào đội tự vệ trực chiến của nhà máy. Tuy hơi gầy, người nhỏ nhưng Viễn nhanh nhẹn và rắn rỏi, nên được cử đi học các lớp huấn luyện xạ thủ súng máy do Bộ tư lệnh Thủ đô mở. Từ đó khẩu súng máy đã trở thành người bạn thân thiết, gắn bó với tuổi trẻ của Viễn.

Giấc Mỹ leo thang ngày một cao hơn, cả Thủ đô Hà Nội bỗng trở thành trận địa khủng khiếp nổ và nóng bỏng. Sôi động nhất, quyết liệt nhất, đó là 12 ngày đêm cuối tháng Chạp năm 1972. Có ngày, hàng trăm máy bay chia thành nhiều tầng, nhiều lớp muốn xé nát mảnh đất Thủ đô. Bầu trời Hà Nội không có được một giờ yên tĩnh. Người chết, nhà đổ; tiếng kêu cứu, tiếng nguyện rửa thân thiết, nỗi nề cứ kéo dài mãi theo các vết bom B.52 Mỹ. Viễn càng thấy cầm súng bắn trả

thế Tương Mai lần nữa. Cũng trong căn nhà mẹ cô đã chết, một quả bom lớn đã khoan vũng hăm của ông bố và hai đứa cháu. Vậy là 2 đội tổng thống Mỹ đã cướp đi cha, mẹ Viễn, Giôn-xơn giết mẹ cô, Ních-xơn giết cha cô. Nhưng thủ nhà họ nước, không cho Viễn gục ngã. Hàng ngày cô ra trận địa trực chiến với một dải khăn tang trắng, quần ngang đầu. Cặp trên gợi ý đưa Viễn về phía sau một thời gian, nhưng cô đã gặp Chính ủy Bộ tư lệnh Thủ đô rắn rỏi thưa: "Thưa chú, bây giờ nhà của cháu là trận địa, cháu còn về đâu nữa. Chú cứ cho cháu ở lại đây với chị em, nước mắt không thể làm nhòa mục tiêu của cháu đâu ạ".

Từ đó, lời hứa như một lời thề. Nếu phải xa trận địa, xa anh chị em trong khẩu đội vài ngày Viễn thấy lòng băng khoăn trống trải và sự trưởng thành của cô cũng gắn liền với sự lớn lên của đội tự vệ nhà máy.

Mười lăm năm đã qua, bầu trời và mặt đất thực sự yên tĩnh. Mọi người đều hồi hả dồn sức cho công cuộc xây dựng Thủ đô, xây dựng đất nước, và vun đắp cho cái tổ ấm gia đình sau một thời chiến tranh khủng khiếp, kéo dài. Trong khi đó, Phạm Thị Viễn vẫn có mặt thường xuyên ngoài trận địa pháo, như công việc của chị cách đây hai chục năm. Chỉ khác, trách nhiệm của chị nặng nề hơn, bận rộn hơn, Chị là đại đội phó trực tiếp chỉ huy một trận địa pháo cao xạ 37 ly trực chiến của khối tự vệ thành phố.

Bây giờ Viễn đã là người mẹ của hai đứa con. Nước da nhuộm nắng gió cùng với vãi nét chỉ vương trên đuôi mắt, không làm giảm đi đức tính dịu dàng và chất phong mạnh mẽ vốn có của chị. Hơn nữa, không khí ấm cúng, hòa thuận của một gia đình công nhân đã giúp Viễn vững vàng trên con đường chị lựa chọn. Ở một anh bộ đội chủ lực, 20 năm với một trận địa chỉ là lẽ thường, nhưng với một người phụ nữ thì lại là điều hệ trọng.

Ở bên kia trái đất, liệu những người Mỹ đã từng gieo bao tang tóc cho đất nước Việt Nam có hiểu được rằng, những người phụ nữ Việt Nam cũng khát khao được làm công việc của một người vợ, người mẹ, hơn hết thấy mọi thứ ở trên đời này hay không?

Các đồng chí đã lập chiến công rất xuất sắc

VỠ NGUYỄN GIÁP

(Bài nói với cán bộ, chiến sĩ Phòng không - Không quân tại tiểu đoàn 79 Tên lửa bảo vệ Hà Nội Ngày 28-12-1972)



Thưa các đồng chí,

Hôm nay, tôi thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tư lệnh đến thăm các đồng chí và qua các đồng chí, tôi gửi lời thăm toàn thể cán bộ, chiến sĩ quân chủng Phòng không - Không quân của Quân đội nhân dân Việt Nam chúng ta.

Mấy ngày gần đây tôi đã đến thăm Bộ tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân, và cũng đã đến thăm một số đơn vị tên lửa, pháo cao xạ và dân quân, tự vệ bảo vệ Hà Nội và ở đó các cán bộ, chiến sĩ chiến đấu rất dũng cảm, lập công rất xuất sắc.

Từ đêm 18 tháng 12 đến nay, đế quốc Mỹ đã dốc toàn bộ lực lượng không quân chiến lược B.52 và toàn bộ lực lượng không quân chiến thuật của chúng ở khu vực Tổng Nam Á, đánh phá rất quyết liệt vào miền Bắc nước ta, đặc biệt là vào Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, gây ra những tội ác vô cùng

đã man dối với đồng bào ta. Chúng tưởng rằng với vũ khí kỹ thuật hiện đại, với sức tàn phá khốc liệt của bom đạn, có thể đè bẹp được ý chí và quyết tâm chiến đấu của nhân dân ta, buộc nhân dân ta phải khuất phục chúng.

Nhưng giặc Mỹ đã tính nhầm. Quân và dân ta luôn luôn thâm sâu lối kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ. Không có gì quý hơn độc lập, tự do", đã kiên quyết đánh trả chúng, giáng cho chúng những đòn trừng trị đích đáng. Cuộc chiến đấu của nhân dân ta kể từ lúc phát huy truyền thống mấy ngàn năm của tổ tiên ta, rất kiên cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, luôn luôn tích cực chủ động tích cực và không bao giờ chịu khuất phục trước sự đe dọa của vũ lực.

Sáng nay, tôi đến chỗ xác máy bay B.52 bị bắn rơi đêm hôm qua ở đường

Hoàng Hoa Thám. Trước đồng đội nhân dân ở đó, có một người phụ nữ mà người chồng đã hy sinh trong kháng chiến chống Pháp đã bắt tay tôi rất lâu và nói với tôi rằng: "Chúng tôi không sợ chúng nó. Chúng nó đã man vô cùng, Chúng tôi nhất định tiêu diệt chúng nó...". Chi nói rất cảm động và nói đi nói lại nhiều lần như vậy.

Một người phụ nữ như thế thì tất nhiên cả dân tộc ta là như thế và người chiến sĩ ta cũng như thế. Đế quốc Mỹ càng đánh phá dã man, càng làm cho quyết tâm bảo vệ đất nước, bảo vệ Thủ đô Hà Nội của chúng ta càng cao. Chúng ta đã tỏ rõ điều đó, nhất là trong mấy ngày nay. Đêm hôm qua, chúng ta đã hạ thêm 5 chiếc B.52 và các chiến sĩ không quân ta lại tiếp tục bắn rơi B.52. Tính đến hôm nay chúng ta đã bắn rơi 31 chiếc B.52 - 31 chiếc có cả hiện vật với bao nhiêu xác máy bay cũng với một số đồng giặc lái máy bay B.52 bị bắt sống.

Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đã đánh giá chiến công tháng Chạp năm 1972 này của lực lượng vũ trang nhân dân, của bộ đội Phòng không và Không quân là chiến công xuất sắc của quân và dân ta trong những năm chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của địch trên miền Bắc xã hội chủ nghĩa đồng thời là tổn thất nặng nề nhất trong thời gian ngắn của Không quân chiến lược và không quân chiến thuật Mỹ trong những năm chiến tranh phá hoại chống đất nước ta. Các đồng chí phải hiểu sâu sắc sự tiến bộ vượt bậc của ta, sự thất bại rất nặng nề của địch để phấn khởi. Phấn khởi để thấy rõ khả năng của ta, của đất nước Việt Nam, con người Việt Nam, của Quân đội nhân dân Việt Nam và người chiến sĩ Việt Nam với vũ khí kỹ thuật hiện đại mà các nước xã hội chủ nghĩa anh em, trước hết là Liên Xô, đã giúp đỡ chúng ta.

Thời kỳ Chiến tranh thế giới lần thứ hai, ở những nơi có hỏa lực phòng không mạnh thì sự tồn thất của không quân trong tập kích đường không thường là 1%, có khi không đến 1%. Còn trong cuộc chiến tranh phá hoại trên miền Bắc nước ta, từ thời Giôn-xon, chúng đã coi lưới lửa phòng không của ta về những mặt nào đó tương đương với một đó phòng không ở những khu vực mạnh nhất trong Chiến tranh thế giới lần thứ hai (đó là nhân địch của địch). Thời gian này, Không quân Mỹ mới chúng bị tổn thất 1%, nhưng khi tập kích vào Hà Nội, Hải Phòng có khi lên tới 2%.

Tối hôm nay, chúng đã bị bắn rơi 31 chiếc B.52 trong thời gian 10 ngày. Tổng số máy bay B.52 của Mỹ ở khu vực Đông Nam Á có khoảng 190 chiếc mà mất 31 chiếc, tỷ lệ tổn thất lên đến 15%. Không quân chiến lược bị bắn rơi với một tỷ lệ như vậy, rõ ràng là một tổn thất vô cùng nặng nề. Trong khi đó, các loại máy bay chiến thuật khác của chúng vẫn tiếp tục bị bắn rơi, khi chúng mới mất 4 chiếc B.52, các hãng tin phương Tây đã bình luận: không những là sự tổn thất về lực lượng mà còn tổn thất cả về uy tín. Ngoài ra số giặc lái trong một thời gian ngắn đã bị bắt và bị tiêu diệt nhiều. Đây lại toàn là những giặc lái máy bay chiến lược B.52 và máy bay F.111 mà mỗi năm nước Mỹ chỉ đào tạo được một số lượng hạn chế.

Ví vậy, hôm nay tôi đến thăm các đồng chí, nói với các đồng chí đánh giá của Bộ Chính trị, của Quân ủy Trung ương đối với chiến công rất xuất sắc của quân và dân ta mà trong đó có phần đóng góp to lớn của bộ đội Phòng không - Không quân. Tôi chuyển đến các đồng chí lời khen ngợi của Trung ương Đảng, của Quân ủy Trung ương đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ Phòng không - Không quân, đặc biệt đến bộ đội Tên lửa anh hùng của chúng ta. Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đánh giá cao những tiến bộ và chiến công của các đồng chí, đã quyết định sẽ đề nghị Quốc hội tuyên dương công trạng quân chủng một cách xứng đáng trong những ngày sắp tới.

Chúng ta có được những thành tích, tiến bộ như vậy vì chúng ta đã thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Bác Hồ "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Từ đó chúng ta đã có quyết tâm lớn, sáng tạo mới và những kinh nghiệm mới. Nhưng chúng ta không thể thỏa mãn. Chỉ khi nào không một chiếc máy bay nào của địch xâm phạm bầu trời đất nước ta mà không bị tiêu diệt, chỉ khi nào chúng vào mà không ra được, lúc ấy ta mới thực sự làm trọn nhiệm vụ. Cái đích của chúng ta phải phấn đấu là như vậy.

Các đồng chí phải kịp thời rút kinh nghiệm so kết kinh nghiệm. Phải luôn luôn nắm vững tư tưởng chỉ đạo tác chiến của Đảng vào điều kiện chiến đấu hiện đại là tích cực, chủ động, liên công, bí mật, bất ngờ, anh dũng, mưu trí, sáng tạo. Tôi nhấn mạnh: phải anh dũng và sáng tạo, sáng tạo và chủ động hơn nữa. Trong điều kiện chiến đấu hiện đại, càng phải nắm thật chắc khoa học kỹ thuật quân sự hiện đại, giải tổ chức chiến đấu hiệp đồng, giải tổ chức chỉ huy chiến đấu. Toàn thể cán bộ, chiến sĩ càng phải nêu cao quyết tâm hơn nữa, rút kinh nghiệm hơn nữa, tuyệt đối không được thỏa mãn và tiến lên lập nhiều hành tích lớn hơn để bảo vệ bầu trời Tổ quốc ta có nhiều lực hơn, xứng đáng với sự quan tâm của Trung ương Đảng và Chính phủ, xứng đáng với sự tin cậy của đồng bào và chiến sĩ cả nước. Các đồng chí hãy ra sức phấn đấu trở thành bộ đội Tên lửa anh hùng, bộ đội Không quân anh hùng, bộ đội Pháo cao xạ anh hùng, bộ đội Ra-da anh hùng, quân chủng Phòng không - Không quân anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam chúng ta.

Chúc các đồng chí thắng lợi, thắng lợi, đại thắng lợi!

TRONG cuộc chiến tranh nhân dân chống xâm lược bạo tàn để tự vệ và quyết thắng, bên cạnh lực lượng vũ trang nhân dân anh hùng quyết chiến vì độc lập và tự do cho Tổ quốc, có một sức mạnh tinh thần luôn luôn sôi động và tài năng, đầy nghị lực và niềm tin yêu cũng đánh giặc. Các nhạc sĩ Việt Nam đã tỏ ra là một biểu hiện xứng đáng của sức mạnh tinh thần đó. Ngay trong khói lửa bao cường gây nên bởi những máy bay B.52 Mỹ ồ ạt tấn công xuống Thủ đô Hà Nội chúng ta, những cảm xúc âm nhạc hào hùng rung lên, đạt dào tuôn chảy hơn bao giờ hết.

Nhạc sĩ Huy Du gửi gắm ngay tới các trận địa đang bắn máy bay, niềm lạc quan tin tưởng và tấm lòng ưu ái của anh đối với các chiến sĩ trong Bài ca của một người Hà Nội.

"Hà Nội ơi! qua từng cơn bão lửa, ta vẫn cất tiếng cười trong chiến thắng. Tiếng hát át tiếng bom thù... Súng thép vươn cao, trông tới các vì sao, xác máy bay thù phơi trên đường phố..."

Chu Minh nắm nốt từng âm thanh, từng lời ca của chính tấm lòng anh đang muốn chia lửa cùng trận địa trong bài Trắng đầu tên lửa thúc cũng Thủ đô:

"Hà Nội ơi! đêm nay tôi ngồi canh cho đất nước.

Cánh sóng đi! hãy cùng ta thức mãi, dõi theo quân thù, chôn chúng xuống bùn đen.

Sông Hồng ơi! ta vẫn nghe âm vang bốn ngàn năm lịch sử..."

Văn An bám sát từng tin chiến thắng, rất tự hào với Đứng đứng Ba Đình, mở đầu giai điệu bằng những chùm ba (triolet) giục giã tấn công:

"Âm súng nổ, Hà Nội đỏ lửa

Lửa hơn cầm ta giăng lưới bao vây

Lũ quạ Mỹ phải rụng xuống nơi đây

Hà Nội là mỏ chôn pháo đài bay..."

NHỮNG KHÚC CA TỪ 12 NGÀY ĐÊM LỊCH SỬ

Trọng Loan

Trọng Khổng trần trở mỗi khi hằng loạt tiếng bom đạn rung chuyển đất trời, dồn sức mạnh nhất có thể từ trái tim mình vào bài ca mà anh tâm đắc: Tiếng gọi trả thù:

"... Lắng nghe bom dội đất rung, lửa ngút trời
Bao phố phường, bao làng xóm tan hoang vì đế quốc Mỹ
Ngàn năm không xóa hết tội ác quân xâm lược
Lửa hơn cầm đang dâng lên!
Đây Khâm Thiên, đây An Dương thét gọi trả thù!..."

Nguyễn Đức Toàn chuẩn bị sẵn một Hành khúc của bộ đội Tên lửa anh hùng nhất định sẽ chiến thắng, đang hiên ngang tiến bước trên đường:

"... Bộ đội Tên lửa ta giăng lưới thép
Bầu trời anh hùng vang lên bao con sấm sét
Tiếng súng quân dân bảo vệ Thủ đô..."

V.v... và v.v... không một nhạc sĩ Việt Nam nào đã từng sống trong không khí sôi nổi những ngày đêm chiến đấu vô cùng ác liệt ở Thủ đô Hà Nội mà không sáng tác những bài ca! Cùng với những loạt đạn phóng không, cùng với những tên lửa nhắm thẳng máy bay thù hung dữ, những tiếng hát vút lên cao. Bầu trời Hà Nội bùng bùng lửa sáng.

"B.52 tan xác cháy sáng bầu trời, hào khí Thăng Long ánh lên ngôi

ngôi.

Rộng ta lao vút tới vây bắt lũ hung thần khát máu

Y chỉ chúng ta đây mạnh hơn ngàn lần bom súng quân thù

Một trận Điện Biên nay sẽ vui mừng xam lãng!

Hà Nội ơi! đây Thăng Long, đây Đông Đô, đây Hà Nội, Hà Nội của chúng ta trong trận Điện Biên mới cái hùng sáng rực hào quang chiến thắng!..."

Bài ca Hà Nội, Điện Biên Phủ của nhạc sĩ Phạm Tuyên vang lên như một sự hòa hợp nối tiếp hữu cơ thật đẹp những Tiếng hát người Hà Nội của Nguyễn Đình Thi, Giải phóng Điện Biên của Đỗ Nhuận từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ những năm xưa. Một cao trào ca nhạc chiến thắng bùng bùng lên bằng tất cả các khúc ca hào hùng chưa từng có trong lịch sử của ca nhạc sĩ mà tên tuổi đã luôn luôn gắn liền với các chiến công của toàn quân toàn dân trong suốt cuộc chống Mỹ cứu nước kiên cường bất khuất. Đó là những bài ca Tên lửa ta đánh rất hay của Huy Thục, Tiếng hát người Hà Nội hôm nay của Nguyễn Anh, Hà Nội trên tầm cao chiến thắng của Tân Huyền, Hà Nội trái tim ta của Đoàn Nho, Hà Nội vút tầm cao của Đồn Truyên, Hà Nội thêm trang sử mới của Lương Ngọc Trác, Hà Nội chiến thắng của Thanh Phúc - Minh Hải, Hà Nội, tối đi trong chiến thắng của Nguyễn Nhung, Hà Nội 12 ngày đêm chiến thắng của Tô Hải, Núi rừng cao của Thủ đô của Thái Cơ, Hà Nội vườn cao, chiến thắng tuyệt vời của Trọng Loan, v.v...

Ồi! 12 ngày đêm Hà Nội chiến đấu chống các cuộc ném bom ác liệt nhất, tàn bạo nhất chưa từng có trong lịch sử xâm lăng của đế quốc Mỹ, là 12 ngày đêm sôi động những đồng nhạc cầm thù, bất khuất và quyết thắng của các nhạc sĩ Việt Nam! Từ 12 ngày đêm lịch sử, những khúc ca nối những khúc ca liên tiếp ra đời cổ vũ chiến trường, lên án đế quốc Mỹ cường chiến khát máu, giục giã

HẢI PHÒNG NHỮNG NGÀY ẤY

NGUYỄN QUỐC DŨNG

Dêm 18 tháng 12, Hải Phòng chỉ bắn rơi được một máy bay địch.

Với lực lượng không thay đổi, nhưng biết tổ chức và có cách đánh thích hợp, trong ba ngày chiến đấu tiếp theo (từ 19 đến 21 tháng 12) lực lượng phòng không ba thứ quân của Hải Phòng bắn rơi 11 máy bay cường kích phản lực, bắt sống một số giặc lái, phối hợp tốt với quân và dân Hà Nội đánh máy bay B.52.

Trong 4 ngày đầu của chiến dịch tập kích chiến lược đường không, địch liên tục cho máy bay B.52 đánh phá Hà Nội và mới chỉ sử dụng máy bay chiến

thuật đánh phá Hải Phòng. Thành ủy, Bộ tư lệnh thành phố vừa chỉ đạo các đơn vị đánh địch, vừa tiếp tục và khẩn trương chuẩn bị phương án đối phó với máy bay B.52. Thành ủy khẳng định, nhất định địch sẽ sử dụng B.52 đánh phá hủy diệt thành phố. Vấn đề chỉ là thời gian mà thôi.

Ngày 21 tháng 12, ủy ban hành chính thành phố ra lệnh tạm ngừng sản xuất ở nội thành. Cán bộ, công nhân và nhân dân ngoài lực lượng chiến đấu và trực tiếp phục vụ chiến đấu đều sơ tán khẩn trương ra ngoại thành. Nhân dân một số xã ven đường số 5 và gần

các trận địa tên lửa, pháo cao xạ, sân bay, kho tàng... cũng tạm lánh sang các địa phương khác. Chỉ trong một ngày đêm, trên 20 vạn người đã được sơ tán. Ở nội thành chỉ còn 10 vạn người có nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Để bảo toàn lực lượng, Bộ tư lệnh thành phố chỉ thị cho các lực lượng bắn máy bay bằng súng bộ binh cũng phải xuống hầm khi có tín hiệu B.1 (máy bay B.52). Các đơn vị tên lửa, pháo cao xạ được phổ biến những kinh nghiệm mới nhất về đánh B.52 của quân và dân Hà Nội.

4 giờ sáng ngày 23 tháng 12, nhiều tốp máy bay xâm phạm vùng trời thành phố. Chúng bay rất cao bật đèn và phát tín hiệu gấp như B.52 để đánh lừa mạng lưới quan sát của ta. Một số chiếc tách ra, đánh phá các trận địa tên lửa, pháo cao xạ. 30 phút sau, 24 lần/chiếc máy bay B.52 rải bom dồn dập và đầy đặc xuống các khu vực Thượng Lý, Chợ Sắt, Cầu Quay, Cầu Treo, tấn phá nặng nề một số cơ sở công nghiệp và khu dân cư từ Hạ Lý qua Nhà máy xi măng, Sở dầu, xã Lâm Đồng, cảng Vật Cách.

Từ trận địa An Lão, Thủy Nguyên các trung đoàn 238, 285 tên lửa đã phóng đạn kịp thời và chính xác, bắn rơi hai máy bay B.52. Đây là chiếc máy bay thứ 313 và 314 bị bắn rơi trên vùng trời thành phố Hải Phòng (kể từ chiếc máy bay bắn rơi đầu tiên ngày 26 tháng 3 năm 1965).

Đêm 26 tháng 12, trận then chốt của chiến dịch phòng không đánh bại cuộc tập kích chiến lược của địch diễn ra đồng thời ở Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên.

Tại Hải Phòng, lệnh báo động B.52 do số chỉ huy phòng không thành phố phát lúc 22 giờ 10 phút. Sau tiếng còi báo động là những phút giây tĩnh lặng căng thẳng. Chỉ còn nghe tiếng phát thanh viên đài truyền thanh truyền lệnh chiến đấu cho các trận địa. 20 phút sau, tiếng ầm ầm, nặng nề như nước nổi dội lên từ phía biển. 24 chiếc B.52 nối nhau bay vào vùng trời thành phố và sau đó là hàng ngàn quả bom rải thảm theo tọa độ đã được vạch sẵn từ phòng bầu dục trong Nhà trắng. 4 tiểu khu thuộc khu phố Hồng Bàng, 7 tiểu khu thuộc khu phố Lê Chân nằm trong vệt bom. Nhiều dãy phố đông dân, nhiều nhà trẻ, trường học, bệnh viện, cơ quan xí nghiệp bị san phẳng. Các xã Đồng Tiến, Hùng Vương (huyện An Hải) Lâm Đồng (huyện Thủy Nguyên)... mỗi nơi bị hàng trăm quả bom. Địa hình thôn Cái Tắt hoàn toàn thay đổi bởi 300 quả bom cỡ 250 bảng Anh. Hồ bom kéo dài, chồng chất như một dãy ao lớn.

Lực lượng phòng không ba thứ quân trên thành phố cảng, từ trận địa của trung đội dân quân xã Vinh Quang ở cửa sông Văn Úc đến trận địa pháo cao xạ 100 ly của đoàn tự vệ nhà máy đồng tàu Bạch Đằng ở vườn hoa trung tâm thành phố, trận địa tên lửa Thủy Nguyên... đã đồng loạt nhắm đạn, phối hợp chiến đấu nhịp nhàng, bắn rơi hai chiếc "pháo đài bay" B.52. Bầu trời thành phố càng đỏ rực bởi đạn phòng không các loại. Ánh sáng rực hơn, khi hai khối lửa bùng cháy ở độ cao 10 cây số và càng sáng hơn khi chúng rơi dần xuống thấp. Gần 700 năm sau sự kiện nước sông Bạch Đằng nhuộm đỏ máu giặc Nguyên - Mông, vùng đất Hải Phòng lại chứng kiến máu đỏ của máy bay chiến lược B.52 Mỹ cháy sáng trên bầu trời thành phố.



* Đơn vị pháo cao xạ Hải Phòng bắn rơi B.52 Mỹ trong 12 ngày đêm cuối tháng 12-1972

Những khúc ca...

(TIẾP THEO TRANG 17)

niềm lạc quan tự hào, yêu đời và tin tưởng của dân tộc Việt Nam tới các bầu bạn khắp năm châu yêu chuộng hòa bình và công lý. Những khúc ca trên đây khí thế của sức mạnh Phù Đổng thiên vương đánh giặc Ân, của Hùng-Đạo Vương cả phá quân Nguyên, của Lê Lợi, Nguyễn Trãi dẹp quân nhà Minh, của Quang Trung quét sạch quân Mãn Thanh ra khỏi bờ cõi, những khúc ca của Việt Nam Hồ Chí Minh mang truyền thống bốn ngàn năm lịch sử, của chính nghĩa vang lên, vang lên đập tan uy lực Hoa Kỳ, đập tan giấc mộng xâm lăng của đế quốc Mỹ hiện đại bạo cường.

Đẹp thay những khúc ca toát lên từ những tâm hồn, từ những trái tim nồng bỏng yêu thương và biết căm thù của các nhạc sĩ Việt Nam yêu nước, yêu đời, yêu Thủ đô Hà Nội đã hòa rinh thực sự vào tâm hồn, vào trái tim của các chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân anh hùng chiến đấu kiên cường, chiến thắng vẻ vang.

Tốp B.52 đầu tiên sắp vào vùng hỏa lực. Cả sở chỉ huy sư đoàn như nín thở.

Đống có tiếng báo cáo vang lên, làm mọi người như chạm phải một luồng điện:

- Tốp đầu tiên là B.52 giả.

Cùng lúc, cả đồng chí Tự và tôi đều quay lại phía sau tưởng như mình nghe nhầm. Đồng chí Tự vội cầm máy nói gập đồng chí Đoàn trưởng đoàn Hạ Long:

- Cho tôi biết ngay về tốp B.52 đầu tiên.

Đồng chí Đoàn trưởng đoàn Hạ Long khẳng định tốp B.52 đầu tiên là B.52 giả. Trên bảng tiêu đồ, tốp B.52 đầu tiên vẫn đang nhích dần vào thành phố. Đồng chí Tự lại trực tiếp cầm máy gập đồng chí Đoàn trưởng đoàn Nam Triệu.

Các đơn vị của đoàn Nam Triệu đang tiến hành kiểm tra xác định. Tình hình diễn ra hết sức khẩn trương. Những tốp B.52 vẫn cuồn cuộn đi vào.

Hàng trăm tấn bom sắp rơi xuống thành phố.

Đánh hay không đánh? Chúng tôi hội ý Thường vụ ngay ở sở chỉ huy và quyết định: tập trung 3 tiểu đoàn cùng kiểm tra tốp B.52 đầu tiên. Đồng thời, lệnh gập cho ra-đa của hai đại đội 171, 174 của pháo 100 ly đoàn Sống Cầm cùng tham gia thăm tra xác định. Trong lúc đó, ở góc trái bảng tiêu đồ, chiếc máy làm việc với trạm ra-đa thuộc tổng đài ra-đa quốc gia hoạt động liên tục. Trong giờ phút khẩn trương này, các đồng chí đã tập trung cao độ tâm trí làm việc, để cùng cấp cho chúng tôi những số liệu đáng tin cậy nhất.

Tốp B.52 đầu tiên sắp vào vùng phóng. Trong không gian, nó là hàng chục ki-lô-mét, nhưng trên bảng tiêu đồ, trước mặt chúng tôi, nó chỉ là gang tấc.

Một không khí căng thẳng bao trùm lên tất cả.

Tôi thấy nét mặt đồng chí Tự, bình thường rất hiền hậu, giờ đây nhu danh lại trong một trạng thái tập trung cao độ. Tôi cũng không ngồi yên một chỗ được nữa. Phải

nhiền mang hàng trăm tấn bom dội xuống thành phố mà chúng tôi lại không bắn.

Thật ra, việc phóng lên trời hàng chục quả đạn trong lúc này không khó lắm. Đạn đã sẵn sàng trên bệ. Chỉ cần một mệnh lệnh ngắn gọn "bắn" là xong. Máy bay rơi là một điều rất mừng. Nếu như không rơi thì, có phải đầu là trần nào cũng thủng. Tất nhiên sẽ có kiểm điểm, đôi khi còn bị khiển trách nữa, kể cả khiển trách nặng nề. Tất cả những điều đó sẽ không thể nào đau đớn bằng nếu quả dùng là B.52 vào giới bom thành phố mà chúng tôi không bắn. Nhưng nếu những tốp B.52 kia là giả, mà chúng tôi vẫn cuồn cuộn phóng đạn lên như đám vào chỗ không người, thì chẳng khác gì làm trò cười cho bọn giặc. Chúng tôi biết, giờ này ở cách chúng tôi không xa lắm, những kẻ bay ra và điều khiển cái trò bịp này đang hí hửng chờ đợi điều đó. Chúng tôi quyết không bị mắc lừa chúng. Giờ đây, chúng tôi là những chiến sĩ của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, mặt đối mặt với kẻ thù trong cuộc độ mưu, độ trí này.

Tốp B.52 đầu tiên đi vào thành phố.

Cả sở chỉ huy nín thở, chờ đợi. Hai tay tôi bấu chặt vào thành ghế, người như căng ra trong một cảm giác khó tả. Trong đầu tôi lúc này chỉ còn chấp chôn một ý nghĩ: Ba chiếc B.52 gần một trăm tấn bom. Những ngôi nhà đổ sụp. Những bệnh viện tan hoang. Những em bé, những cụ già tàn phế...

Tốp B.52 đầu tiên đã vào trung tâm thành phố.

Không có tiếng bom.

Tốp B.52 đầu tiên đã qua thành phố.

Không có tiếng bom.

Cả sở chỉ huy như bùng ra trong những tiếng thở phào nhẹ nhõm. Còn đồng chí Tự thì như hét vào máy nói, lệnh cho các Trung đoàn trưởng:

- Cảnh giác kiểm tra từng tốp một, kiểm tra từng tốp một, không bỏ sót tốp nào!

Giữa lúc đó có điện của Văn phòng Tổng cục Chính trị báo cho chúng tôi:

TRẬN BÃNH KHÔNG NỔ SÚNG

Thiếu tướng VŨ TRỌNG CẢNH

chúng đây lại thêm một thủ đoạn xảo quyết mới nữa của kẻ thù? Chúng đừng những thành quả khoa học kỹ thuật điện tử mới nhất để đánh lừa chúng ta? Về những thủ đoạn nhiều của địch, chúng tôi đều đã có dự kiến trong phương án. Bộ đội đã được luyện tập tỉ mỉ. Gần đây, anh em lại được nghiên cứu thêm những kinh nghiệm của Hà Nội. Thế nhưng đêm nay, chúng tôi đang gặp phải một tình huống thật đặc biệt. Không ai có thể nghĩ rằng, những tốp mục tiêu đang hiện lên dưới bàn tay của người chiến sĩ tiêu đồ kia lại không phải là những tốp B.52 thật, như đêm qua nó vừa dội hàng trăm tấn bom xuống thành phố. Những đường bay đêm qua cũng thế thôi, cũng từ những tín hiệu tích tề đều đặn từ không trung vọng về. Những tín hiệu được phát đi từ tổng trạm ra-đa quốc gia đó, đã từng giúp chúng tôi đánh thắng kẻ thù hàng trăm trận thế mà đêm nay, nó lại là những đường bay giả ư?

Tốp B.52 đầu tiên vẫn đang nhích dần vào thành phố.

Sau khi kiểm tra lại bằng nhiều phương pháp, các đơn vị đều báo cáo lên, khẳng định là B.52 giả.

Sở chỉ huy quân chúng lại gọi điện xuống nhắc nhở và lệnh cho chúng tôi sẵn sàng đánh B.52. Không khí trong sở chỉ huy càng thêm căng thẳng. Đã đến lúc cần có một quyết định dứt khoát.

Một cuộc hội ý chớp nhoáng của Thường vụ và tập thể Bộ tư lệnh có mặt ở sở chỉ huy lúc đó diễn ra rất nhanh chóng. Sau khi tổng hợp tình hình từ các nguồn khác nhau, từ các trạm ra-đa của Bộ tư lệnh ra-đa, chúng tôi hạ quyết tâm: "Không bắn tốp B.52 đầu tiên".

Đối với chúng tôi lúc đó, quyết tâm không bắn là một quyết tâm mạnh dạn. Khi quyết định như thế, chúng tôi nhận thức rất rõ trách nhiệm của chúng tôi đối với nhân dân Hải Phòng. Chúng tôi cũng thấy rõ trách nhiệm của chúng tôi đối với cấp trên. Đáng và nhân dân tin cậy trao vũ khí cho chúng tôi là để chúng tôi trừng trị bọn giặc. Nhân dân sẽ nghĩ gì nếu như chúng tôi để cho những tốp B.52 kia ngang

- Đồng chí Thủ trưởng Tổng cục Chính trị muốn biết tình hình chiến đấu hiện nay của Hải Phòng.

Tôi báo cáo diễn biến tình hình và thay mặt bộ đội phòng không Hải Phòng hứa với Tổng cục sẽ đề cao cảnh giác, quyết tâm đánh thắng kẻ thù trong bất cứ tình huống nào.

Tốp B.52 thứ hai, thứ ba... lần lượt qua thành phố.

Vẫn không có tiếng bom.

Mặc dầu vậy, chúng tôi vẫn hết sức cảnh giác. Bởi vì biết đâu xen vào giữa những tốp B.52 giả, chúng lại không cái vào một tốp B.52 thật. Bọn Mỹ đều căng, có chứa một hành động để tiên nào đâu. Vì vậy, đồng chí Tự vẫn không rời những đường bay của địch, ông nghe ập chặt tai, trực tiếp nghe các đồng chí Đoàn trưởng báo cáo tình hình từng tốp một.

Mỗi tốp B.52 bay qua thành phố là mỗi lần cả sở chỉ huy như nín thở, hồi hộp, lo lắng.

Ở thế, ba mươi phút căng thẳng trôi qua.

Tất cả 9 tốp B.52 lần lượt nối đuôi nhau vào Hải Phòng rồi vòng ra biển.

Không một quả bom nổ! Không một tiếng súng bắn!

Khi tốp B.52 cuối cùng rời khỏi bảng tiêu đồ, kết thúc một trận đánh kỳ lạ, tất cả mọi người trong sở chỉ huy như đứng ủa cả dậy. Nhiều đồng chí bắt tay nhau. Nhiều đồng chí rút khăn lau mồ hôi trán, mặc dầu đang giữa đêm mùa đông tiết trời rất lạnh. Tôi nhìn thấy trong khóe mắt mỗi người ánh lên niềm vui chiến thắng.

Đúng là một cuộc chiến tranh trí tuệ mà phần thắng thuộc về bộ óc thông minh của những người chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.

Ngay sau đó, chúng tôi nhận được một bức điện biểu dương của Quân chúng về trận chiến thắng trí tuệ đó.

TRẬN ĐÁNH SAU ĐÊM NÔ-EN

Thế Kỷ



DÊM 24 tháng 12 năm 1972, bộ đội pháo cao xạ 100mm-li-mét quân khu Việt Bắc bắn rơi 1 B.52, kết thúc giai đoạn 1 của chiến dịch với những con số làm náo nức lòng người: 53 máy bay địch bị bắn rơi, trong đó có 18 B.52, 5 F.111, bắt sống 30 giặc lái. Đặc biệt đêm 20 rạng ngày 21 tháng 12 năm 1972, bộ đội Tên lửa phòng không đã đánh thắng một trận xuất sắc, bắn rơi 7 B.52, có 5 chiếc rơi tại chỗ, bắt sống 12 giặc lái. Đây là một trận đánh tiêu diệt lớn, mang ý nghĩa một trận đánh then chốt, góp phần quan trọng đẩy nhanh quá trình thất bại của kẻ thù.

Sau cái đêm "khủng khiếp 20 tháng 12" đó, bọn giặc lái B.52 hoang mang đến cực độ. Sân bay Guam và U-ta-pao bao trùm một không khí tang tóc, hãi hùng. Đã có hiện tượng phản chiến trong hàng ngũ bọn giặc lái, dưới hình thức phổ biến là cáo ẩu.

Nhà Trắng và Lầu Năm góc điên đầu trước những tổn thất quá lớn, quá bất ngờ. Bởi chúng hết sức chỉ quan cho rằng, với con chủ bài siêu pháo đài bay B.52 mà chúng tung ra trong cuộc tập kích chiến lược ở at-lan-nây, Bắc Việt Nam chỉ còn biết quỳ hàng theo những điều kiện do chúng áp đặt. Chính vì thế, ngày 18 tháng 12 năm 1972, cũng với lệnh cho B.52 cất cánh đi đánh phá Hà Nội, Ních-xon cũng gửi một thông điệp cho chính phủ ta, trích thượng hện ngày 26 tháng 12 họp lại hội nghị Pa-ri. Và chúng chắc chắn rằng sau hàng nghìn tấn bom rải thảm của B.52, đối phương phải bỏ lán bỏ cố để trở lại bàn hội nghị.

Chúng không ngờ...

Tuy nhiên, như con bạc khát nước, Ních-xon đích thân thông qua kế hoạch đợt 2 chiến dịch, với ý đồ dốc túi vào trận mở đầu 26 tháng 12 năm 1972 sau lễ Nô-en. Rút kinh nghiệm đợt 1, trong kế hoạch tiến công lần này, Bộ Tư lệnh không quân chiến lược Mỹ sẽ thay đổi thủ đoạn, không đột nhập cùng một hướng, không dân ra đánh 3 đợt trong đêm mà huy động số lượng B.52 lớn nhất, cũng một lúc, đột nhập từ 3 hướng đánh thẳng vào Hà Nội. Theo tài liệu địch số B.52 xuất kích đêm 26 tháng 12 lên đến 129 lần chiếc.

Về phía ta, công tác chuẩn bị cho đợt 2 chiến dịch cũng hết sức công phu

và khẩn trương. Sáng 25 tháng 12 năm 1972 tại Sở chỉ huy Bộ Tư lệnh quân chủng Phòng không - Không quân đã diễn ra một cuộc rút kinh nghiệm vô cùng sôi nổi và sâu sắc.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo kịp thời của Bộ chính trị và Quân ủy Trung ương, những người tham gia dự họp gồm các tư lệnh, chính ủy các binh chủng, sư đoàn, các cơ quan tác chiến, huấn luyện... không say sưa với thắng lợi mà nghiêm túc đi thẳng vào những công tác trước mắt để giáng trả địch những đòn đích đáng hơn...

Suốt đêm 25 tháng 12, khắp các trận địa khẩn trương dồn địch đội hình. Bắn tên lửa được tăng cường cho các tiểu đoàn hỏa lực. Từng kíp trực thủ chụm đầu bên nhau tranh luận sôi nổi về cách đánh, về âm mưu thủ đoạn của địch sắp tới. Những chàng trai trẻ, bằng trí thông minh và lòng dũng cảm của mình, đã góp phần to lớn vào thắng lợi vang dội trong đợt chiến đấu vừa qua, đang hừng hực một khí thế chiến đấu mới.

14 giờ 30 phút ngày 25 tháng 12 năm 1972, Quân chủng Phòng không - Không quân nhận được lệnh của Bộ Tổng tham mưu. Mệnh lệnh ghi rõ:

1- Từ 19 giờ ngày 25 tháng 12 năm 1972, tất cả bộ đội, vũ khí, khí tài tên lửa phải sẵn sàng chiến đấu 100%.

2- Bộ đội ra-đa phải phân biệt thật chính xác mục tiêu thật giả và thông báo kịp thời. Chú ý mục tiêu bay thấp.

3- Các loại pháo tiểu cao tổ chức đón đánh tập trung vào đối tượng F.111, pháo trung cao tham gia đánh B.52.

*

20 giờ ngày 26 tháng 12 năm 1972.

Sở chỉ huy Quân chủng Phòng không - Không quân đã sẵn sàng trong tư thế đánh địch. Các lực lượng dân quân tự vệ trên khắp địa phương miền Bắc cũng đã dân xong thế trận.

20 giờ 30 phút. Không gian vẫn yên tĩnh - Bầu trời trên màn hiện sóng trước mắt các trực thủ vẫn không gợi một chấm nhỏ nào. Trong Sở chỉ huy các quân chủng, quân khu, chương điện thoại của Cục tác chiến cứ khoảng 10 phút lại réo một hồi dài. Những tin tức tính báo chiến lược về những hoạt động

của địch được thông báo kịp thời.

21 giờ 30 phút, địch bắt đầu hoạt động. Bọn chúng kịch vượt biên giới phía Tây vào trước, làm các nhiệm vụ nghi binh, gây nhiễu, chặn kích, cũng với bọn F.111 tiến sâu vào các vùng Vĩnh Phú, Sơn Tây, Hà Bắc... Đồng lúc đó nhiều tốp B.52 dân xong đội hình trên vùng trời sông Mê-kông. Đồng chí chiến sĩ đánh đầu đường bay đã đặt mũi chỉ đầu tiên ở phía Nam Xa-va-na-khet và ghi bên cạnh chữ B.52 đậm nét.

Trận chiến đấu mới thực sự bắt đầu.

Tại Sở chỉ huy Quân chủng Phòng không - Không quân, chỗ cho những tốp B.52 vào gần, đồng chí Phó tư lệnh trực chỉ huy mọi gian nhiệm vụ cụ thể cho đoàn H.61 sẵn sàng phóng đạn.

22 giờ 30 phút, tốp B.52 đầu tiên từ hướng Tây Bắc dân xác vào - Ba tiểu đoàn tên lửa 76, 57, 88 cũng một lúc phóng đạn. Một B.52 rơi ngay tại chỗ, mở màn thắng lợi đợt 2 chiến dịch.

Từ đó cho đến 30 phút sau, các tốp B.52 từ các hướng Tây Nam, Đông Bắc, Tây Tây bắc liên tiếp vào đánh phá Hà Nội. Các tiểu đoàn 78, 79, 88 rồi 87, 57, 94 dồn dập phóng đạn. Các đài quan sát từ các hướng sôi nổi báo cáo về Sở chỉ huy: B.52 bốc cháy rực sáng cả bầu trời Hà Nội. Một chiếc rơi ở Cửa hàng ăn uống Tương Mai, một chiếc rơi xã Đình Công, cách sân bay Bạch Mai chừng 2 cây số. Nhu lũ thiếu thân, từng tốp B.52 vẫn liên tiếp kéo vào, các tiểu đoàn 59, 93, 94, 78, 79 tiếp tục giáng trả kẻ thù những đòn sấm sét, thêm 2 B.52 bị bắn rơi tại chỗ.

Từ hướng Hải Phòng cũng báo cáo lên: 2 B.52 bị bắn rơi. Thế là chỉ trong vòng hơn 1 tiếng đồng hồ bằng một trận đánh tiêu diệt tuyệt đẹp, chúng ta bắn rơi 8 B.52, có 5 chiếc rơi tại chỗ. Theo các hãng tin Phương Tây thì đêm hôm đó, có đến 9 B.52 không trở về căn cứ./.

Tiếng bom B.52 hinh như gáy vang động trên thế giới nhiều hơn là ở Hà Nội. Những thảm bom đã dội quanh thành phố. Các quan chức ở đây dự kiến "giặc Mỹ còn có thể liều lĩnh hơn", ẩn ý là máy bay B.52 còn có thể rải bom vào các khu trung tâm.

Điều có thể thấy được là loạt bom đã xua nốt những trẻ em cuối cùng rời thành phố. Hà Nội vẫn là thành phố của trẻ em nhưng bây giờ đã vắng hẳn tiếng hú lò của chúng. Chỉ còn lại những nam nữ thanh niên, khẩu súng trường khoắc vai nhón nhợ với chiếc xe đạp cũ kỹ, và ném ra đường những chuỗi cười giòn tan.

Các cô gái đã thay tả áo màu bằng những sơ-mi bó chén, phổ biến là màu xanh lá cây hoặc màu nâu truyền thống bên ngoài là mảnh vải choàng được cắt ra từ những chiếc dù. Thật ra, các cô gái cốt làm duyên nhiều hơn là đạt một tác dụng quân sự nào đấy.

Chợ họp rất sớm. Hình như người ta chỉ đến đây trước khi mặt trời mọc, trao đổi với văng với nhau những vật phẩm sản xuất được rồi lại trở về nhà trước 8 giờ là lúc máy bay Mỹ có thể hoạt động vì sương mù đã tan. Việc cung cấp thực phẩm cho những người gọi là "ô lại Hà Nội để chiến đấu" được đặt lên xe đẩy, cũng do các cô "màu địch viên" đưa tới từng cơ quan.

Phố xá vắng ngắt, nhất là từ 10 giờ trở đi. Sức sống trong ngày chỉ lóe lên một chút vào lúc mờ sáng và hoàng hôn. Bà bán miến luôn mà tới thường đến ăn cũng đóng cửa hiệu. Ai đó đã viết bằng phấn lên cánh cửa một dòng chữ ý nhắc lại cho khách hàng vui lòng biết lý do "đi sơ tán" của bà. Tuy nhiên hình như mỗi gia đình ít nhất cũng còn lại một người để trông coi và chỉ khi có báo động mới có thể bắt gặp họ tại các hầm trú ẩn ven đường.

Hai bên đường ẩn dưới hàng cây là những hố trú ẩn hình tròn. Người ta vẫn tiếp tục, sản xuất loại hầm này.

Sản phẩm làm ra chưa tiêu thụ hết, chứa trên bãi phảng gần nhà hát thành phố đập vào mắt mọi người như một lời thách thức với Mỹ...

Các khách sạn đều đóng cửa. Tuy nhiên, người ta vẫn dành chỗ cho khách nước ngoài có mặt ít đi vào dịp này ở Hà Nội. Các nhân viên phục vụ cũng có mũi sắt để lam duyên. Hẳn là họ được lệnh sản xuất những cô khách khi tiếng còi thành phố nổi lên báo hiệu có máy bay Mỹ.

Máy bay B.52 của Mỹ tới giữa mùa cưới của Hà Nội, không làm gián đoạn việc làm tổ của những cặp uyên ương. Các cửa hàng hoa đóng cửa nhưng người ta vẫn kiếm được những bó lay-on trắng muốt và đủ màu sắc để tặng chú rể và cô dâu. Trên các báo hàng ngày, thấy đăng ảnh một đám cưới đầy màu sắc "chiến đấu". Chú rể là một chàng trai có chân trong một khâu đội pháo cao xạ của tự vệ. Thế là người ta nghĩ ra một lễ cưới được tổ chức ngay tại trận địa vào lúc máy bay Mỹ khó tiếp cận, thường là vào hoàng hôn. Cô dâu, chú rể chụp bức ảnh cưới ngay bên khẩu pháo. Hình ảnh "Hoa và súng" cũng được khai thác như một vũ khí tinh thần để đăng trên báo chí, ngầm báo cho người Mỹ thấy sự tương phản giữa cái sống và cái chết trên mảnh đất gần như có chiến tranh suốt hai thế hệ này, một nếp sống trở thành quen thuộc với hầu hết những người thuộc lứa tuổi 40 trở lên.

Trong vụ ném bom bệnh viện Bạch Mai (mà người Mỹ cũng "lấy làm tiếc" như quả bom rơi trúng Sư quán Pháp ở Hà Nội), người ta tổ chức báo Mỹ để sát hại một người thầy thuốc sắp sửa làm lễ cưới. Đó là một cô gái trẻ, xinh xắn, tuổi cưới vừa tạm thôi cởi tằm áo bó-lu trắng để khoe áo cô dâu... Những chuyện như vậy nhằm làm mọi người thêm "cảm thù giặc Mỹ", và xem ra cũng có hiệu quả đối với lứa tuổi thanh niên đang tức tưng trên các vù súng đặt tại các điểm cao trong thành phố.

Tuần trước lễ giáng sinh, đêm nào cũng có tiếng bom máy bay B.52 vang

HÀ NỘI

DƯỚI CON MẮT

PHÒNG VIÊN

NƯỚC NGOÀI

trên thành phố khiến cho cửa kính các ngôi nhà rung lên. Một loạt bom đã rơi trúng phố Khâm Thiên (một phố cổ lâu trong chế độ cũ). Thiết hại xem chừng nặng nề. Người ta chưa cho người nước ngoài tới chứng kiến nhưng nghe qua những lời tố cáo của báo chí và đài phát thanh Hà Nội, được biết Bắc Việt Nam tổ chức đây là "tội ác man rợ có tính hủy diệt" của người Mỹ... cho dù sao đi chăng nữa, ấn tượng này khó mà xóa được trong thế hệ người Việt Nam hiện nay.

Hà Nội gọi cuộc ném bom của Mỹ bằng B.52 là "néc leo thang đầy tội ác" nếu không muốn nói là nấc thang cao nhất. Thật ra, Mỹ cũng chẳng còn cách nào khác ngoài việc dùng quân đội bộ trực tiếp lên Bắc Việt Nam, điều mà các tổng thống Mỹ đã loại trừ. Rõ ràng đây là một sự ép mà người Mỹ đặt nhiều hy vọng. Tác động ra sao khó đoán biết đối với các nhà lãnh đạo, nếu chỉ căn cứ vào những lời tuyên bố công khai của Hà Nội.

Căn cứ vào các biểu hiện nhận thấy được thì hình như Hà Nội tỏ ra phần chán. Nhiều người nhận xét nhìn thấy B.52 bốc cháy trên bầu trời Hà Nội. Báo chí đăng ảnh nhiều chiếc B.52 khác "rơi tại chỗ". Rất tiếc, những bằng chứng này là một liều thuốc kích thích tinh thần và tâm lý người Hà Nội tiếp tục chiến đấu.

Dù kết quả cuối cùng có ra sao đi chăng nữa, thì tiếng về mặt này đã là một thất bại của Mỹ rồi...

Giảng-Tô-na-van
(Phòng viên AFP tại Hà Nội)

Đúng lời hứa...

S.T.

" GIỮ ĐẠN ĐÁNH B.52".

Các đơn vị tên lửa được nhắc đi nhắc lại : Chỉ được phóng đạn đánh B.52, giành đạn cho B.52. Vậy mà chiều ngày 26, phía đông - bắc Hà Nội có tiếng tên lửa gầm rít, rồi một F.4 bùng cháy giữa trời.

Dấu sao cũng là "phạm quy" rồi. Nhưng tiểu đoàn 72 mới chấn ưót chân rào từ Hải Phòng kéo lên tăng cường cho Hà Nội, lại ra mặt quân dân Thủ đô bằng một chiến công, thiêu sống một "con ma" Mỹ, nên cũng nhẹ "lời". Cấp trên vừa động viên vừa nhắc nhở : "Đêm nay đánh B.52 cũng phải giỏi như vậy". Tiểu đoàn trưởng 72 hứa hẹn "Xin hết sức cố gắng".

Nhưng đêm ấy 72 chẳng làm nên chuyện gì ... Qua lần đầu đánh B.52 ở Hà Nội, Tiểu đoàn trưởng Phạm Văn Chất đã kịp trích thủ của anh miên khắc kiếm điểm tìm ra những gì còn "non tay". Tìm hết cái dở sẽ được những cái hay, họ nhắc nhau như vậy.

Rồi đến đêm sau, sự hoàn hảo trong thao tác đem lại cho họ một chiến công tuyệt diệu. Lúc 23 giờ 03, cả bầu trời Thủ đô Hà Nội sáng hồng lên rực rỡ. Từ trên cao tít, chiếc B.52 bùng cháy, một bó đuốc khổng lồ, vật xác xuống làng hoa Ngọc Hà, ngay trên đường Hoàng Hoa Thám, vung vãi ra một bãi bom chưa nổ. Tiểu đoàn tên lửa 72 đã trúng trị kế thủ ngay từ khi nó chưa kịp ẩn nấp thả bom, chưa gây được tội ác.

Thực hiện đúng lời hứa "Xin hết sức cố gắng", cán bộ chiến sĩ tiểu đoàn 72, tự giới thiệu mình với các khách đến mừng công : "Tiểu đoàn chúng tôi được thành lập ở rừng Yên Thế, quê cụ Đề Thám. Đêm 27 tháng 12 chúng tôi lại bắn rơi một B.52 ngay trên con đường mang tên vị lãnh tụ nghĩa quân ở Thủ đô Hà Nội.

ĐIỆN

BIÊN

PHỦ

TRÊN KHÔNG

Qua Lăng Kính Mười Năm sau

TRẦN BẠCH ĐĂNG

... Chúng ta tự hào chính đáng về thắng lợi của dân tộc ta và tự hào chính đáng riêng về 12 ngày đêm chống lại những đợt không tập quy mô lớn của Mỹ trên Thủ đô chúng ta.

Tuy nhiên, nhắc lại "Điện Biên Phủ trên không" hiện nay không đơn thuần mang ý nghĩa nhớ kỷ niệm "vang bóng một thời". Sẽ vô cùng bổ ích nếu chúng ta tìm trong chiến công những thông số mà 15 năm sau, trong một hoàn cảnh khác, với những điều kiện lịch sử khác, vẫn còn là mẫu số chung đối với sự nghiệp cao đẹp của chúng ta.

Điều dễ ghi nhận trước tiên là quy luật của cuộc sống, trên tất cả, giữa tiếng nói phán quyết. Lúc sinh thời, đồng chí Lê Duẩn thường thuật câu chuyện đối đáp giữa đồng chí và Mao Trạch Đông. Họ Mao toan tác động vào quyết tâm đánh Mỹ đến cùng của Đảng và nhân dân ta bằng cách nói xa nói gần về khả năng giảm viện trợ của Trung Quốc đối với chúng ta nếu chúng ta thiếu "mềm dẻo" - đồng chí Lê Duẩn trả lời, đại ý: Nếu các đồng chí chỉ viện trợ thì chúng tôi đỡ khó khăn, nếu các đồng chí không, hoặc giảm chỉ viện trợ thì chúng tôi gặp nhiều khó khăn hơn, song chúng tôi không thể từ bỏ mục đích chiến đấu, vì không lẽ chúng tôi cam tâm mất nước! Đồng chí Lê Duẩn điển hình đạt khẩu hiệu của Bác Hồ: Không có gì quý hơn độc lập tự do!

Đó là quy luật bao trùm, chi phối tất cả. Đảng ta hiểu biết, nắm vững quy luật đó, trong nhiều chục năm, điều khiển các mặt phát triển phải phục vụ cuộc đấu tranh giữ và giành nước. Tiến hàng của kháng chiến là quân chúng - con người, tính về số lượng, ý chí, trí thông minh và sự xả thân, tính về chất lượng. Mọi tiêu chuẩn của tài lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy được đo lường trên công tâm chiến thắng và trên chiến công - hiện quả cuối cùng của nguyện vọng của quân Đảng ta. Tất nhiên, kháng chiến không chỉ có nghĩa là cầm súng xông lên ở lĩnh vực nào, mục tiêu "tất cả cho tiến tuyến; tất cả để chiến thắng" vẫn là thông lệ!

Nhờ đó, cả một trào lưu, cả một xu thế, cả một cơn bão huy động hàng chục triệu con người hành động, hành động quên mình. Nó cắt nghĩa vì sao những nữ công nhân đảm đương khâu

súng trường bắn lên những chiếc máy bay phản lực và không phải không có trường hợp tốc độ siêu thanh của máy bay phản lực tới tận chịu thua đạn đạo của khẩu súng trường cũ kỹ.

Vĩ là quy luật chiến tranh, người lính trở thành nhân vật trung tâm của xã hội. Anh "bộ đội cụ Hồ", anh "giải phóng" đi vào truyền thuyết, thành ước ao của các thế hệ trẻ hơn, ngay từ trang sách vỡ lòng ở lớp mẫu giáo. Nền luân lý đẹp đó biểu hiện trong giao tiếp cụ thể hàng ngày của mọi người dân, trong xử sự của các đảng bộ, các cấp chính quyền, các đoàn thể, bất kỳ ở đâu - luôn vững hậu địch.

Chúng ấy chất liệu nhất định tạo ra kỷ công "Điện Biên Phủ trên không" cũng như các kỷ công khác. Sự phát triển của toàn cục đều theo tỷ lệ thuận. Nếu cần, chúng ta nhắc thêm: chiến tranh là mối trường dân chủ, theo một nghĩa nào đó, tỷ như "đồng tâm cộng khổ", "sinh tử có nhau" giữa chỉ huy cấp cao và người lính trơn - một quả bom, một viên đạn không hề phân biệt quân hàm khi sát thương.

Giá trị thực tiễn của bài học 15 năm trước - và của toàn bộ hai cuộc kháng chiến - ở chỗ Đảng tạo được một khí thế chân thực vì một mục đích mà mọi người đều tiếp thu một cách tự giác, thoải mái, tìm thấy mục đích ấy ngay trong diễn biến từng việc, từng giờ ...

... Xây dựng chủ nghĩa xã hội hết sức phức tạp, khó khăn. Quy luật phát triển thời bình khác thời chiến; không ai không hiểu như vậy. Nhưng, nếu cách mạng là sự nghiệp của quần chúng thì chân lý này không bao giờ đòi hỏi dù chiến lược cách mạng mỗi lúc khác nhau.

Chúng ta làm được một "Điện Biên Phủ trên không" từ chân lý vĩnh cửu này. Quá trình xây dựng đất nước vẫn cần những "Điện Biên phủ trên không" và mọi giải thích có bản tính trạng trí tuệ không cho phép chúng ta giành thắng lợi từng bước có ý nghĩa to lớn chính vì cho tới nay, chúng ta chưa tạo được khí thế đánh giặc trong xây dựng. Sự lý tán về ý chí, về tâm lý bao giờ cũng dẫn đến những hậu quả tai hại. Niềm tin không trừu tượng - diễn biến hàng ngày phải hỗ trợ cho niềm tin. Trong chiến tranh anh bộ đội cụ

Hồ, anh "giải phóng" là thần tượng. Trong hoà bình, anh thợ, anh lao động trí óc chính là một thần tượng khác. Toàn bộ chính sách của chúng ta phải tập trung làm bật nổi thần tượng mới - từ sự đăi ngộ tinh thần, vật chất đến sự phát huy sức sáng tạo ... Khẩu hiệu, dù hay ho đến đâu, cũng không thay thế cho những biện pháp cụ thể.

"Điện Biên Phủ trên không" bằng bạc chủ nghĩa anh hùng cách mạng và tri thức chiến tranh Việt Nam - điều này rất hiển nhiên. Tuy vậy, tôi vẫn thấy cần phải nhấn mạnh một khía cạnh nữa mà tầm quan trọng của nó tương đương với công hiến chủ quan của dân tộc ta. Đó là khí tài và kỹ thuật chiến tranh của Liên Xô - nói rộng hơn, sự viện trợ của Liên Xô trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta...

... Chắc ở đây chúng ta không bàn về "vũ khí luận" mà bàn về một cơ sở vật chất cụ thể.

Mỹ chiếm ưu thế tuyệt đối về không lực. Trong 12 ngày đêm, bầu trời Hà Nội đen kịt máy bay địch. Sự áp đảo đó là một trong những chủ bài mà Mỹ trông cậy, như tên tướng Curtis Lemay từng nói: Máy bay Mỹ sẽ đưa miền Bắc Việt Nam trở lại thời kỳ đồ đá. Không phải chúng hoàn toàn hoang tưởng đâu. Chúng chỉ hoang tưởng khi quên rằng Việt Nam là đồng minh của Liên Xô, là thành viên của cộng đồng các nước xã hội chủ nghĩa thế giới.

Cao xạ, súng phòng không tầm vừa và thấp, súng đại liên, trung liên và cả tiểu liên, súng trường kiểu Liên Xô nổi dài bên tay quyết chiến của quân dân ta vượt tận những tầng mây. Đến B.52 thì hỏa tiễn và máy bay chiến đấu Liên Xô bổ sung cho sức chống trả của ta, dù phải bắn cao trên 10.000 mét. Chúng ta còn chưa nói: ra-đa và các phương tiện dò tìm khác. Tất nhiên, không phải bất kỳ quốc gia nào cũng có thể sử dụng tốt trang bị do Liên Xô viện trợ, song, nếu không có sự viện trợ ấy, B.52, F.111 nhất định thâm nhập bầu trời Hà Nội mà không vấp trở ngại nào đáng kể.

Cho nên, chúng ta đánh chỗ trăn trọng để lõng chân thành biết ơn Đảng, Nhà nước và nhân dân Xô-viết, các nhà khoa học Xô-viết, các cán bộ và kỹ thuật quân sự đã tận tâm đầu tư cho chúng ta. Thành tích của 12 ngày đêm

Hà Nội bắn máy bay Mỹ cần san xẻ cho đồng góp lớn lao của đất nước Lê-nin. Chúng ta không phải là những người duy tâm, sự nhắc nhở kia chẳng qua lấp lại một chân lý thông thường, không để thói kiêu ngạo mũi nhọn lửa bíp.

Ngày nay, mối đoàn kết vô sản Việt - Xô thêm thắt chặt bao nhiêu công trình giúp đỡ của Liên Xô đang phát huy tác dụng vực dậy nền kinh tế đầy khó khăn của chúng ta. Có lẽ vẫn để ở chỗ, 15 năm trước chúng ta sử dụng hiệu quả sức chỉ viện quý báu của bạn, còn bây giờ ... Bài viết này không nhằm phân tích tình hình kinh tế nên tôi xin phép không đi sâu.

Mười lăm năm. Dấu vết tàn phá của

12 ngày đêm Mỹ ném bom Hà Nội cũng âm hưởng chiến công của chúng ta vẫn còn đó. Nhiều khu phố chưa lành lặn; từ trên máy bay, chúng ta nhìn những hố bom B.52 chưa san lấp; từng nhà ở Khâm Thiên, Bạch Mai hàng năm gió hội; cầu Long Biên với các nhịp và thanh sắt cong queo, Viện bảo tàng trưng xác máy bay Mỹ, ảnh tử binh, các khẩu cao xạ, tên lửa ... - nhân chứng thời đại - mỗi ngày tiếp hàng nghìn khách đến thăm.

Điều chúng ta mong muốn tha thiết là chiến công đặc sắc ấy hóa thân vào cuộc sống hiện tại. Chúng ta, tôi nhắc lại lần nữa, không thích mở đầu câu chuyện hùng vĩ bằng: Ngày xưa, ngày

xưa ...

Không! Thế đứng ngày nay mới đúng là bức danh dự dành cho chúng ta mỗi khi gió lại tràn sử. Những người ngã xuống trong trận "Điện Biên Phủ trên không" hẳn ra lệnh cho chúng ta như vậy. Chúng ta dám hứa, vào dịp kỷ niệm 20 năm chiến thắng - 1972 - vồng hoa mang đến nghĩa trang sẽ đính đồng hồ chữ: "Với niềm tự hào trong thành quả xây dựng hôm nay, chúng tôi kính viếng niềm tự hào đánh giặc 20 năm trước!".

* Trích trong Tạp chí Lịch sử Quân sự số 24 (12-1987).

SÀI GÒN GỬI HÀ NỘI

NHỮNG ngày ấy, cùng với Hà Nội thức trắng đêm thiếu cháy pháo đài bay B.52, tại Sài Gòn - Gia Định nhiều người không ngủ được. Tự hào về Hà Nội hiên ngang, bất khuất trước những thử thách ác liệt nhất. Người Sài Gòn - Gia Định thâu đêm trăn trở mãi suy nghĩ xem phải làm gì đây để góp phần trừng phạt giặc Mỹ và bẻ gãy tay sai.

Đây, toàn văn bài "Sài Gòn gửi Hà Nội" của Thông tấn xã Giải phóng Sài Gòn - Gia Định đọc trên đài Giải phóng trong những ngày cuối tháng Chạp này, cách đây 15 năm:

Từ đêm 18 tháng 12, khi giặc Mỹ điên cuồng ném bom miền Bắc, nhất là dùng B.52 đánh phá Thủ đô Hà Nội, tại Sài Gòn - Gia Định nhiều người không ngủ được.

Không ngủ được vì lòng căm thù sôi sục đối với giặc Mỹ.

Không ngủ được vì phần nô cao độ đối với hành động tội ác của giặc Mỹ.

Không ngủ được vì ý thức và tinh thần dân tộc đang rực bùng cháy trong tim.

Không ngủ được vì rạo rực tự hào về ý chí và tư thế bất khuất hiên ngang, oai hùng, liêm liệt của nơi giống Việt Nam trước những thử thách ác liệt nhất.

Không ngủ được vì niềm vui và niềm tin vô hạn trước thế thắng, thế đi lên và tiến bộ rực rỡ của cách mạng.

Không ngủ được vì mỗi người mãi suy nghĩ xem phải làm gì để góp phần trừng phạt giặc Mỹ và bẻ gãy tay sai.

Nhân dân Sài Gòn - Gia Định không ai là gì bạn chất của Mỹ và tay sai, do đó cũng chẳng ai ngạc nhiên trước những hành động tội ác của chúng.

Càng thua, càng suy yếu và cô lập, bẻ gãy Ních-xon càng ngoan cố lật lọng, tráo trở, càng điên cuồng gây tội ác, càng thúc bách bọn chó săn Nguyễn Văn Thiệu gây tội ác với đồng bào ta. Nhưng càng liều mạng lao vào tội ác, càng ngoan cố tráo trở, đế quốc Mỹ càng thất bại, càng suy yếu và cô lập hơn.

Bằng thiên chi tài địa của mình, nhân dân ta đã tạo cho bọn xâm lược Mỹ một lối thoát phải chăng, nhưng chúng vẫn chưa chịu rút ra bài học, củ cổ lao vào lửa.

Lửa miền Bắc đã khêu lửa miền Nam, lửa Hà Nội đang giục lửa Sài Gòn và từ ngoài vô trong, từ hậu phương lớn bất khuất đến tiền tuyến lớn anh hùng đang vang lên tiếng trả lời danh thép: Đánh!

Lửa thiếu cháy pháo đài bay B.52, lửa đốt cháy kho bom Thanh Tuy Hạ, chụp xuống sân bay Tân Sơn Nhất, đốt cháy kho hậu cần Long Bình và kho dầu Nhà Bè. Lửa vây hãm và tiêu diệt quân nguy, thiếu vào hàng mạng lớn cơ sở "Biên phòng" của Mỹ - Thiệu, lửa cam thù, đấu tranh của nhân dân Sài Gòn - Gia Định. Lửa chiến đấu của quân và dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc đang ngày càng cao ngọn. Và đó là cách tốt nhất để trả lời Ních-xon và Bế Lữ.

Tình cảnh của giặc Mỹ lúc này là cảnh chợ cùng rút dần. Nhưng dần sẽ không rút được, mà số phận của bọn chúng

chắc chắn sẽ quyết định ở ngay bờ dậu.

Bằng những thủ đoạn lừa lẻo về ngoại giao, bằng những hành động tội ác leo thang chiến tranh, Mỹ đang diễn cái trò lố thời gọi là "thử gân sức" chúng ta. Chúng thật ước công vô ích.

Cũng như đồng bào cả nước, nhân dân Sài Gòn - Gia Định tuy bị giặc Mỹ dùng bọn tay sai Thiệu khủng bố, đàn áp, bóc lột, kìm kẹp hết sức nặng nề, nhưng bọn cướp nước và bán nước đang hồng tin kiến ở nơi con nít họ dù chỉ là một chút biểu hiện của sự mệt mỏi hay ngán sợ. Đồng máu bất khuất của cha ông đã làm cho họ có một gan vàng dạ ngọc, một ý chí cứng rắn hơn gang thép, đủ sức đương đầu và vượt qua mọi thử thách.

Liều những cố gắng điên cuồng của không lực Mỹ, những thủ đoạn khủng bố, đàn áp, bóc lột khốc liệt của bọn Thiệu, có thể cứu được chúng khỏi thất bại không?

Thực tế đã và đang nói rằng: Không!

Lưỡi gươm sát nhân bị đánh mẻ nhiều lần, mà Mỹ đang cố mài lại và đem ra dùng chứ là lưỡi gươm tự sát của chúng.

Hơn lúc nào hết, nhân dân Sài Gòn - Gia Định đang hướng về Hà Nội với niềm lạc quan cách mạng vô bờ bến.

Biên cam thù, phần nô cao độ đối với Mỹ - Thiệu thành hành động đấu tranh cách mạng tích cực kiên quyết. Đó là tiếng nói ân tình của người Sài Gòn - Gia Định gửi người Hà Nội. Đó là cách tốt nhất mà người Sài Gòn - Gia Định đang nỗ lực làm để sớm chấm dứt mọi tai ương thảm họa do Mỹ - Thiệu gây ra cho mình, và để sớm đến ngày hai anh em ruột thịt tay bắt, mặt mừng.

Ra sức tập hợp và phát triển lực lượng, đẩy mạnh đấu tranh chống đồn quân, kìm kẹp, chống thuế, chống khủng bố, đàn áp, kìm kẹp, đòi quyền lợi thiết thân hàng ngày, đòi tự do đi lại làm ăn, kẻ rảo hàng về vườn cũ, từng bước giành quyền làm chủ xóm ấp, đòi Mỹ chấm dứt chiến tranh xâm lược, đòi hòa bình và hòa hợp dân tộc, tích cực vận động binh sĩ, cảnh sát và nhân viên ngũ quyền đứng về phía nhân dân, cô lập Mỹ - Thiệu, đó là những việc thiết thực trước mắt mà nhân dân Sài Gòn - Gia Định đang khẩn trương làm để cùng với Hà Nội, với đồng bào cả nước quyết chiến và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

THÔNG TẤN XÃ GIẢI PHÓNG
SÀI GÒN - GIA ĐỊNH